

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH

SƠN TỊNH
những gương mặt
điển hình

NHIỀU TÁC GIẢ

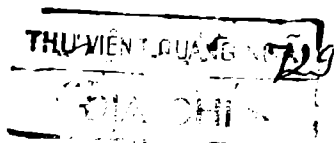


QUẢNG NGÃI • 2000

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH

SƠN TỊNH
những gương mặt
điển hình

NHIỀU TÁC GIẢ



QUẢNG NGÃI • 2000

Handwritten text on a small, rectangular piece of aged paper, possibly a label or a note. The text is written in blue ink and appears to be a date or a reference number: "19/10".

SƠN TINH

*những gương mặt
điển hình*

(TẬP SÁCH " NGƯỜI TỐT VIỆC TỐT " TỪ 1996 - 2000)



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TINH
9.2000



HỒ CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
(1890 - 1969)

"Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và, những người thi đua là những người yêu nước nhất".

"Mỗi người tốt việc tốt là một bông hoa đẹp.
Cả đất nước ta là một rừng hoa đẹp".

(Lời Hồ Chủ tịch)



Cùng bạn đọc

Nhân Đại hội thi đua yêu nước của huyện lần thứ nhất, huyện Sơn Tịnh xuất bản tập sách "**Sơn Tịnh - những gương mặt điển hình**", giới thiệu những cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trên các lĩnh vực sản xuất, công tác, học tập. những việc làm nhân ái gây xúc động và lời sống gương nẫu đáng khen ngợi. Việc cho ra đời tập sách này nhằm biểu dương người tốt việc tốt, cổ vũ việc học tập và làm theo các điển hình tiên tiến, thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước của huyện ngày càng phát triển.

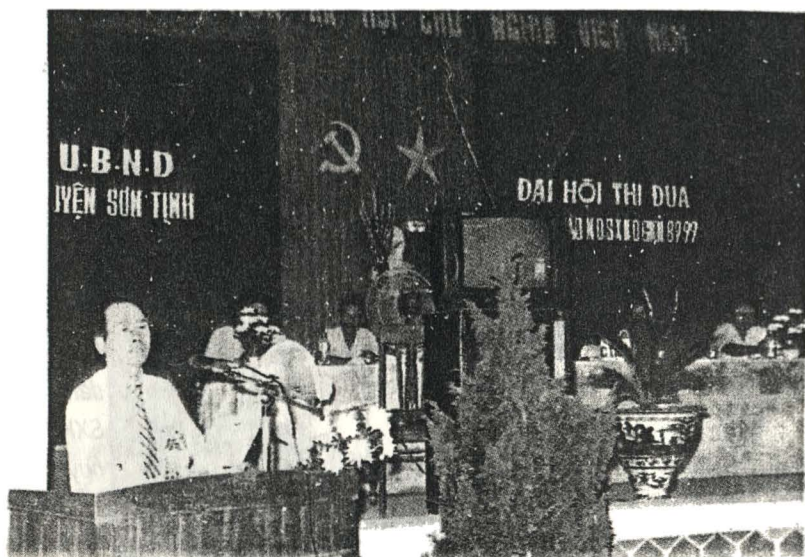
Những gương mặt điển hình trong tập sách này được lựa chọn từ cơ sở các ngành, địa phương và thông qua hoạt động thông tin báo chí trên địa bàn. Tuy nhiên, do khuôn khổ tập sách có hạn nên chưa thể phản ánh đầy đủ những gương sáng đã và đang xuất hiện ngày càng nhiều trong đời sống sôi động của huyện nhà. Xin được coi đây là những nét chấm phá của một bức tranh toàn cảnh về quê hương Sơn Tịnh trong những năm đổi mới.

Ban biên tập đã cố gắng trong việc thể hiện phần nào những nét đời thường trong tập sách này, nhưng vì thời gian eo hẹp nên không thể tránh khỏi những khiếm khuyết. Rất mong bạn đọc thông cảm và cho những ý kiến đóng góp chân tình.

Xin chân thành cảm ơn !

BAN BIÊN TẬP





Đ/c Huỳnh Văn Năm - Bí thư Huyện ủy đang phát biểu tại Đại hội thi đua nông dân sản xuất kinh doanh giỏi của huyện Sơn Tịnh (1989 - 1999).



Các đại biểu tham dự Đại hội Nông dân SXKD giỏi huyện Sơn Tịnh



Đồng
Nguyễn
Oanh, Ph
thư Huyện.
Chủ
UBND hu
phát biểu
Đại hội N
dân thi
SXKD giới
huyện
Tĩnh



Đ/c Nguyễn Đức Lê, Phó Chủ tịch UBND huyện phát biểu tại đại hội



Chủ tịch đoàn Đại hội thi đua Nông dân SXKD giỏi của huyện Sơn Tịnh (1989 - 1999)



Các đại biểu tham dự đại hội trong giờ giải lao



Từ trái sang : Chủ tịch UBND huyện Nguyễn Đình Oanh, Anh hùng Hồ Giáo (người được phong tặng 2 lần Anh hùng lao động) và Bí thư Huyện ủy Huỳnh Văn Năm

Sự đổi mới của quê hương đã chấp cánh cho tôi



Tính đến mùa hạ này, Nhà giáo ưu tú Phạm Ngọc Thiệu - Hiệu trưởng kiêm Bí thư Chi bộ Trường PTTH số 1 huyện Sơn Tịnh đã có hơn 32 năm làm nhiệm vụ trồng người, trong đó có hơn hai thập kỷ gắn bó với quê hương Sơn Tịnh.

Năm 1968 tốt nghiệp khoa Hóa Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, thầy Thiệu về làm giảng viên Trường Đại học Lâm nghiệp, đến tháng 2/1975, được điều động đi B ở Ban Giáo dục khu Trung Trung bộ tham gia tiếp quản Đà Nẵng. Đất nước thống nhất, thầy Thiệu tiếp tục làm nghề dạy học ở Trường PTTH Trần Quốc Tuấn. Năm 1979, thầy được điều về Trường PTHH Sơn Tịnh I. Quả là nơi "đất lành chim đậu". Từ đây thầy gắn bó sự nghiệp với ngôi trường thân yêu này, trong đó có hơn

10 năm ở cương vị hiệu trưởng. Thầy bộc bạch : " 10 năm làm hiệu trưởng của tôi nằm trong thời kỳ đổi mới đất nước, đổi mới sự nghiệp giáo dục. Sự chuyển mình của đất nước, của quê hương đã chấp cánh cho tôi ".

Thầy khiêm tốn nói vậy thôi. Nhưng lớp lớp học trò của trường điều hiểu rằng, để có ngôi trường bề thế và tên tuổi như bây giờ, công sức thầy Thiệu góp phần không phải ít. Trước hết đó là việc giữ gìn khối đoàn kết nhất trí trong tập thể sư phạm nhà trường - công việc tưởng chừng như đơn giản nhưng vô cùng quan trọng và phức tạp. Chính nhờ đoàn kết nội bộ tốt mà bao điều bất ổn nảy sinh trong đời thường đều được giải quyết trên cơ sở của sự cảm thông, tình yêu thương và trách nhiệm. Trong vai trò người hiệu trưởng, thầy Thiệu chú trọng xây dựng đội ngũ sư phạm thông qua việc nâng cao năng lực nghề nghiệp cho mỗi giáo viên trên cả hai phương diện: cá nhân tự thân vận động và tập thể tạo điều kiện, giám sát, kiểm tra và hỗ trợ. Nhiều phong trào, nhiều cuộc hội thảo, tham quan học hỏi, nâng cao các hoạt động ngoại khóa được tổ chức. Việc mỗi giáo viên tự làm đồ dùng dạy học, tổ chức thí nghiệm, tham gia nghiên cứu khoa học đã đi vào nề nếp. Trong số 32/63 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi hiện có của trường không ít thầy cô giáo nhờ sự giúp đỡ của thầy đã vươn lên và từng bước trưởng thành.

Với cương vị Bí thư chi bộ, thầy Thiệu luôn chú ý tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, tạo điều kiện tốt nhất để hai tổ chức trong trường là Công đoàn và Đoàn thanh niên hoạt động có hiệu quả. Nhờ vậy 10 năm liền, hai tổ chức này đều được công nhận là đơn vị vững mạnh, được các cấp Công đoàn và

Đoàn thanh niên từ Trung ương đến địa phương tặng nhiều cờ thưởng và bằng khen. 5 năm liền (1990 - 1995), chi bộ được Tỉnh ủy Quảng Ngãi tặng cờ " Chi bộ trong sạch vững mạnh", và 4 năm liền (từ 1996 - 1999) được Huyện ủy Sơn Tịnh tặng giấy khen và công nhận là Chi bộ trong sạch vững mạnh.

Đã mấy chục năm rồi, từ mái trường yêu dấu này, cứ sau mỗi lớp học trò được chăm chút, lớn lên rồi tung cánh bay đi, là mái tóc thầy Thiệu lại điểm thêm nhiều sợi bạc. Sự tận tụy của thầy Phạm Ngọc Thiệu đối với sự nghiệp trồng người đã được ghi nhận : Bên cạnh Huy chương chống Mỹ cứu nước hạng nhất, Huy chương " Vì sự nghiệp Giáo dục", Huy chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển Công đoàn", năm 1994, thầy Thiệu được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Nhà giáo ưu tú"; được Chính phủ, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Giáo dục - Đào tạo, Công đoàn Giáo dục Việt Nam, UBND tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh tặng nhiều bằng khen. Đặc biệt, trong năm 1999, thầy Thiệu được công nhận là Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh và được Bộ Giáo dục - Đào tạo hiệp y đề nghị Nhà nước công nhận là Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

NGỌC TOÀN

Người nuôi tôm giỏi



Về thôn Cổ Lũy, xã Tịnh Khê hỏi anh Võ Quyền thì ai cũng biết, bởi không những anh Quyền là người nuôi tôm sú nổi tiếng mà còn là một nông dân có đời sống kinh tế nhất nhì của làng này.

Làng Khê Thành A, thôn Cổ Lũy là một vùng

quê nghèo, đất chật người đông, bình quân mỗi lao động chỉ vốn vụn có 0,5 sào đất canh tác nông nghiệp, còn nghề khai thác đánh bắt hải sản chỉ quanh quẩn gần bờ vì tàu thuyền công suất nhỏ. Không chịu bó tay để ngồi nhìn đói nghèo, anh Võ Quyền tận dụng 2 sào đất được cấp và bắt đầu nuôi tôm sú.

Năm 1991, anh đi đến một số nơi nuôi tôm sú trong tỉnh để học hỏi kinh nghiệm, sau đó về cải tạo lại diện tích đất sản xuất thành hồ nuôi tôm. Nhiều người trong xóm vẫn còn hồ nghi cho công việc mới mẻ của anh. Nhưng với bản tính cần cù, cần mẫn và nhờ "mưa thuận, gió hòa", vụ tôm đầu tay anh Quyền thu lãi hơn 2 triệu đồng. Kết quả đó làm cho anh phấn

khích, mạnh dạn hơn trong việc đầu tư nuôi tôm sú và vận động bà con trong xóm cải tạo những diện tích đất sản xuất nông nghiệp có năng suất thấp chuyển sang nuôi tôm. Nếu như năm 1991 ở xóm Khê Thành A, thôn Cổ Lũy có từ 10 - 12 hộ nuôi trên diện tích khoảng 1,5 ha thì đến nay đã có 50 - 60 hộ nuôi trên 5 ha. Riêng gia đình anh Võ Quyền nuôi hơn 2,5 sào, với diện tích này hàng năm (2 vụ) anh thu hoạch từ 4 - 4,5 tạ tôm, trừ chi phí sản xuất anh thu lãi trên 30 triệu đồng.

Những năm trước đây khi chưa nuôi tôm sú, anh Võ Quyền là một trong những gia đình thuộc diện đói nghèo. Còn bây giờ, đời sống kinh tế gia đình anh trở nên giàu có, nhà cửa được xây dựng khang trang, mua sắm được những phương tiện đắt tiền như : ti vi, xe máy, đầu video ...

Cũng nhờ nghề nuôi tôm sú mà anh Quyền đã tích cóp sắm được thuyền máy có công suất 50 CV, trị giá trên 100 triệu đồng. Hàng tháng từ chiếc thuyền đánh cá này anh thu lãi trên 5 triệu đồng. Anh Quyền cho biết, tổng thu nhập hàng năm từ việc nuôi tôm sú và đánh bắt hải sản sau khi trừ chi phí còn lãi từ 80 - 100 triệu đồng.

Năm 1995, anh Võ Quyền là đại biểu duy nhất đại diện cho giới nuôi tôm của tỉnh Quảng Ngãi được vinh dự đến Hà Nội để dự gặp mặt nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi toàn quốc do Hội Nông dân Việt Nam tổ chức.

ANH VINH

Phan Văn Nhân một điều tra viên giỏi



Ở Công an huyện Sơn Tịnh, mỗi khi nhắc đến đại úy Phan Văn Nhân, đồng đội dành cho anh sự tin yêu và cảm phục. 14 năm trong ngành, với chức danh điều tra viên, mỗi năm, Nhân được giao thụ lý từ 20 đến 25 vụ án, trong đó có nhiều vụ mà thủ đoạn của bọn tội phạm hết sức xảo quyệt. Nhưng, với tinh thần trách nhiệm cao, lòng nhiệt tình và khả năng nghề nghiệp sắc sảo, Nhân luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trong quá trình điều tra phá án, chưa vụ nào anh để oan sai, tỷ lệ án

đề nghị truy tố đạt 90% trở lên, trong đó án trọng điểm chiếm 100%. 8 năm liền, Nhân được công nhận chiến sĩ thi đua, chiến sĩ giỏi, được Bộ Công an và Công an tỉnh tặng nhiều bằng khen và là một trong những tấm gương tiêu biểu của phong trào vì an ninh Tổ quốc.

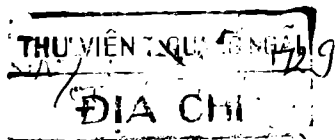
Trong hàng chục vụ án phức tạp do Nhân điều tra, đáng chú ý là từ một vụ tai nạn giao thông, anh tìm ra kẻ giết người. Anh kể: Khi thụ lý vụ án này, anh biết được, đây là vụ tai nạn thú tu của

chiếc xe City 53S1 7558. Vì sao cả 3 lần trước đó họ điều thỏa thuận giải quyết ? Chủ nhân chiếc xe này có đúng là Đinh Tấn Vinh, quê ở xã Tịnh Hòa ? Linh cảm nghề nghiệp cho anh thấy vụ án này có vấn đề. Quả thật, sau khi ủy thác cho một đơn vị bạn làm rõ lai lịch chiếc xe này, anh nhận được phúc đáp, đây là " tang vật của vụ án giết người cướp của xảy ra tại tỉnh Bình Dương ". Kẻ giết người chính là Đinh Tấn Vinh đang lẫn trốn tại quê nhà. Vụ án tưởng như đã khép lại, được tiếp tục điều tra và đưa ra xét xử. Tên Vinh bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương phạt tù chung thân, một đồng bọn khác của y lãnh án tử hình. Còn như vụ Tôn Long Tuấn, can tội trộm cắp tài sản công dân, trốn trại, có lệnh truy nã toàn quốc. Vốn là tên côn đồ hung hãn. khi bị anh phát hiện tại bến xe Quảng Ngãi, hấn chống trả rất quyết liệt. Không quản ngại nguy hiểm, khôn khéo dựa vào sự hỗ trợ của quần chúng, anh đã tóm được tên tội phạm. Có những trường hợp, sau khi gây án, bọn tội phạm tìm cách xóa dấu vết, tạo hiện trường giả gây khó khăn cho công việc điều tra. Như vụ Nguyễn Văn Minh, công tác tại Công ty vật tư nông nghiệp tỉnh. Y được đơn vị cử đi ký hợp đồng mua hàng và mang theo gần 200 triệu đồng. Thay vì mua hàng, y đem tiền đi đánh bạc, sau đó lợi dụng trời mưa, tạo hiện trường giả một vụ tai nạn giao thông. Với những vụ án như vậy, Nhẫn không ngại khó ngại khổ, luôn vận dụng những kiến thức, kinh nghiệm và bằng sự say mê nghề nghiệp, cương quyết làm rõ chân tướng bọn tội phạm để đưa ra ánh sáng.

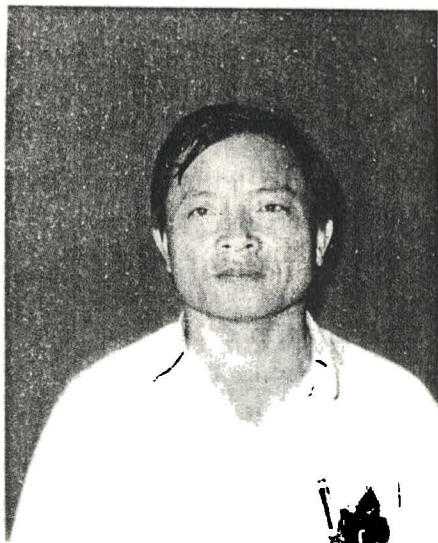
32 tuổi đời, đảng viên, đại úy Phan Văn Nhẫn đang tràn đầy sức cống hiến và ước mơ. Hy vọng anh sẽ lập nhiều chiến công mới trên trận tuyến giữ gìn an ninh trật tự, vì cuộc sống bình yên của nhân dân.

NGUYỄN HÀ

NHỮNG GƯƠNG MẶT ĐIỂN HÌNH • 17



Cây dưa đã đưa lại no ấm cho gia đình tôi



Đó là lời tâm sự của ông Nguyễn Chừ, 50 tuổi ở thôn Phong Niên Thượng, xã Tịnh Phong. Sáu mươi năm, từ hai bàn tay trắng, nhờ trồng dưa, ông đã gây dựng cho gia đình một cuộc sống sung túc.

Từ năm 1996, ông Chừ thuê dài hạn 8,5 ha đất ở xã Tịnh Thọ để đầu tư trồng các loại cây ngắn ngày như bắp, mì, lúa, dưa hấu ... vài năm gần đây ông thu nhập từ 80 đến 100 triệu đồng mỗi năm. Riêng cây dưa hấu với diện tích 5,5 ha, ông thu lãi gần 90 triệu đồng.

Trước khi trồng dưa, có một dạo ông Chừ làm gạch và chăn nuôi nhưng thu lãi không nhiều. Cuối năm 1997, ông bắt đầu trồng dưa. Oái ăm thay, thời điểm này do kỹ thuật trồng chưa

có hướng dẫn phủ bạc ni lông và thiếu kinh nghiệm chăm sóc, đưa ra trái nhỏ, giá rẻ, không xuất khẩu được, ông lỗ tròn gói. Vợ chồng ông phải vay ngân hàng để trả nợ gần 10 triệu đồng. Vậy là, ông tiếp tục nghiên cứu. Học trong sách vở chưa đủ, ông học kinh nghiệm trồng dưa ở địa phương khác. Dưa hầu dễ có lỗi nhưng khó trồng, đòi hỏi phải có kỹ thuật cao. Ngoài việc thực hiện đầy đủ các qui trình canh tác, ông còn chọn thời vụ mà ít chịu sự tác động cạnh tranh. Tháng 10, 11 âm lịch ông bắt đầu trồng, bởi năng suất vụ đông cao hơn, trái vụ sản phẩm dễ tiêu thụ. Ngoài phân chuồng, ông còn dùng phân cá ủ để bón dưa, theo ông không có loại phân nào tốt bằng. Ông trồng theo hình thức cuốn chiếu, thu hoạch mỗi đợt từ 7 đến 8 sào. Nhờ trồng có kỹ thuật nên dưa của ông đủ tiêu chuẩn xuất khẩu. Từ năm 1998 đến nay, ông thu được 7 vụ dưa, mỗi vụ có lãi từ 25 - 30 triệu đồng. Trồng xen dưa là mè. Kỹ thuật trồng mè cũng khác, không chỉ gieo như bà con thường làm mà tĩa ngay hàng. Mỗi hàng cách nhau từ 70 - 80 cm. Nếu đất xấu thì bón thêm phân lúc vun gốc. Vừa vun gốc, vừa tạo rãnh giữa hai hàng, nắng hạn thì tưới nước, mưa lớn thì cho nước theo rãnh thoát ra, sau mỗi lần mưa, rẫy sẽ ra ăn đêm, chỉ cần bơm thuốc sâu chung quanh rãnh là phòng được rẫy ăn mè, với cách làm này mỗi vụ ông thu được hơn 800 kg mè/ha.

Biết tính toán và có kinh nghiệm làm ăn, ông Chủ trở thành nhà nông khá giả, thực hiện được một phần mơ ước của mình.

PHƯƠNG UYÊN

Nguyễn Toàn Thắng một gương sáng thương binh



Nhập ngũ
tháng
4/1975, đã
tùng làm
Trung đội
trưởng trình
sát bộ binh
ở chiến
trường K,
tháng
8/1979

Nguyễn Toàn Thắng vinh dự được đứng vào hàng ngũ của Đảng. Chỉ sau đó ít lâu, anh bị thương cụt cả hai chân. Hay tin, người vợ của anh đã lặng lẽ sang ngang. Tại Trại an dưỡng Bình Định, thông cảm với nỗi đau và mất mát của anh, chị Thái Thị Hạc người con gái đất võ Tây Sơn, lúc đó là điều dưỡng viên chuyển ngành đã quyết định gả nghĩa cùng anh.

Năm 1989, vợ chồng anh chuyển về thị trấn Sơn Tịnh, thuộc diện đói nghèo, phải nhận cứu trợ. Nhưng rồi được bà con dìu dắt, vợ chồng anh cũng dựng được căn nhà tranh, vách đất làm chỗ nương thân. Với bản chất người lính Cụ Hồ, không trông chờ ỉ lại, anh quyết tâm vươn lên xóa đói nghèo. Thật khó tin khi

nghe anh thương binh cụt hai chân có thể cuốc đất, làm vườn như một lao động thực thụ. Được cấp 4 sào đất, một mình anh với hai chiếc ghế vuông làm phương tiện di lại, anh lao động quần quật suốt ngày. Nhờ coi trọng việc áp dụng tiến bộ KII-KT vào sản xuất nên cây trồng, vật nuôi của anh đều đạt hiệu quả. Hiện nay anh đã lập được vườn cây ăn quả với các loại ổi, xoài, mía, mì và chăn nuôi lợn, gà. Từ chỗ đói nghèo anh đã vươn lên ổn định cuộc sống, bình quân mỗi năm thu lãi trên 5 triệu đồng. Múc lãi chưa nhiều, nhưng với anh là cả một sự cố gắng phi thường. Anh đã làm được nhà cấp 4, sắm ti vi, xe máy và các đồ dùng sinh hoạt khác. Được anh động viên, vợ anh đã tham gia học lớp điều dưỡng viên 4 năm để nâng cao trình độ tay nghề, và hiện đang công tác tại Bệnh viện Sơn Tịnh.

Không những vươn lên xóa đói nghèo, anh Thắng còn nhiệt tình tham gia công tác xã hội. Địa bàn anh sinh sống có lúc tình hình trật tự an ninh khá phức tạp, một số thanh niên thường tụ tập uống rượu gây rối, anh tham mưu cho cấp ủy, chính quyền tìm biện pháp khắc phục. Riêng anh đã cảm hóa 4 thanh niên bỏ rượu, trở thành người tốt, trong đó có 2 người được anh xin vào làm tại Nhà máy gạch Tuy nen Phong Niên. Anh còn giúp đỡ giống mới và 20 lượt chỉ vàng cho 12 hộ đói, 8 hộ nghèo để sản xuất, chăn nuôi cải thiện đời sống. Vợ chồng anh gương mẫu thực hiện chính sách dân số KHHGD và vận động 6 gia đình khác tham gia. Hiện nay, khu dân cư của anh là một trong những đơn vị điển hình về xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở.

Với những đóng góp đó, anh được bầu là đảng viên gương mẫu, cựu chiến binh xuất sắc, nhiều lần được báo cáo điển hình ở hội nghị cấp huyện và tỉnh. Mười năm liền (1989 - 1999) anh được công nhận là nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, được huyện, tỉnh tặng nhiều giấy khen. Với anh Nguyễn Toàn Thắng, quả là một tấm gương "thương binh tàn nhưng không phế".

QUỐC TRUNG

NHỮNG GƯƠNG MẶT ĐIỂN HÌNH • 21

Tuổi cao càng say mê sáng tạo



T trong một ngôi nhà xưa làm bằng gỗ, lợp ngói âm dương ở thị trấn Sơn Tịnh, có một cụ ông tên là Nguyễn Đức Tập, năm nay cụ đã 79 tuổi nhưng trí tuệ còn minh mẫn, sáng suốt lắm. Cả cuộc đời, cụ Tập dành trọn tâm huyết, niềm đam mê cho việc học, nghiên cứu và viết, dịch sách Hán - Nôm. Cụ có vốn kiến thức Hán - Nôm khá uyên bác.

Từ thuở nhỏ, cụ Tập theo học chữ do người cha dạy. Vốn tiếng chữ Hán - Nôm mà cụ tích lũy được chủ yếu nhờ vào tự học. Cụ làm thầy giáo dạy học ở trường Nữ trung học Quảng Nghĩa được nuôi mấy năm, đến năm 1978 thì nghỉ. Cuộc sống gia đình khó khăn, túng thiếu, phải lo áo cơm từng ngày, nhưng cụ tranh thủ hồi gian sớm khuya để đọc, để bồi đắp vốn Hán - Nôm của mình. Cuối những năm 80, cụ bắt đầu viết sách. Cuốn sách đầu tay của cụ có tên "Hán Nôm đa dụng" do Nhà xuất bản

khoa học xã hội ấn hành năm 1993. Viết sách như một niềm khát khao mãnh liệt, đã thôi thúc cụ sáng tạo không ngừng. Tiếp đến, cụ cho ra cuốn sách: Hán - Nôm đọc bản, Từ điển Hoa - Việt, Hoa - Việt từ điển... đã được bạn đọc, nhất là người yêu thích chữ Hán - Nôm, tiếng Trung Quốc hiện đại đón nhận nồng nhiệt. Sách của cụ ngắn gọn mà tinh, có hướng dẫn cụ thể, tỉ mỉ, người đọc dễ hiểu, dễ nắm bắt được cái cốt lõi, cơ bản nhất của thú ngôn ngữ khó "chơi" vào loại bậc nhất thế giới này. Biết tiếng cụ, nhiều nhà xuất bản, bạn bè ở TP Hồ Chí Minh, tỉnh lẻ nhờ cậy cụ dịch cho một số sách từ chữ Hán - Nôm cổ, chữ Hán hiện đại sang tiếng Việt. Từ năm 1994 đến năm 1999, cụ dịch riêng và dịch chung với tác giả Khổng Đức và Lạc Thiện được 15 quyển, 12 quyển đã in thành sách, nhiều cuốn dành cho sinh viên, nhà nghiên cứu chuyên ngành. Cụ bảo: "Viết sách dịch chữ Hán - Nôm đòi hỏi sự công phu, vất vả lắm, nhiều khi chỉ giải nghĩa, dịch một từ phải mất cả buổi, cả ngày mới xong". Để có được những văn bản dịch ra tiếng Việt mà thể hiện được linh hồn, tinh thần như nguyên bản đâu phải dễ. Nó đòi hỏi đến trí tuệ, sự uyên bác, mẫn cảm và cả máu thịt của người dịch nữa. Cụ Tập là một người luôn luôn như thế. Công việc của cụ Tập làm có khác nào như một "nhà văn" thứ hai, "mang nặng để đau" trước những đứa con tinh thần. Từ những người học Hán - Nôm đến những nhà nghiên cứu văn hóa, khảo cổ học... của Quảng Ngãi "bí" chữ này, văn bản kia thường tìm đến cụ nhờ cậy, chỉ giáo giúp. Cụ chẳng ngại ngần, sẵn sàng nhận lời giúp. Biết ơn cụ, có người, có cơ quan biểu tiên hậu hình nhưng cụ từ chối không nhận.

Âm thầm lặng lẽ làm việc, dồn tất cả tinh lực của mình vào từng con chữ, trang dịch, chỉ trong vòng 7 năm, tác giả Nguyễn Đức Tập (Long Cương) đã trình làng trên 12 quyển sách có giá trị (về nghiên cứu, từ điển, sách học đến sách dịch). Quả là một nghị lực lao động sáng tạo phi thường khi tuổi tác cụ đã thuộc lớp người "xưa nay hiếm".

ĐỖ TẤN NGỌC



Cô bé học giỏi chăm làm

Đỗ thủ khoa trong kỳ thi tốt nghiệp THCS huyện Sơn Tịnh năm học 1999 - 2000, Trương Thị Quyên, học sinh lớp 9B Trường THCS Tịnh Châu chọn lớp chuyên Anh, Trường chuyên Lê Khiết để tiếp tục con đường học tập. Một lần nữa em làm đẹp lòng thầy cô và gia đình với số điểm thi cao nhất vào lớp chuyên Anh. Em tâm sự : " Là một học sinh trường huyện, khi đi thi, em không dám nghĩ là mình sẽ đạt số điểm cao như vậy ".

Thật ra, chuyện cô học trò nhỏ Trương Thị Quyên đạt điểm cao tại hai kỳ thi liên tiếp không có gì bất ngờ vì 9 năm học phổ thông em đều đạt học sinh giỏi toàn diện. Riêng năm lớp

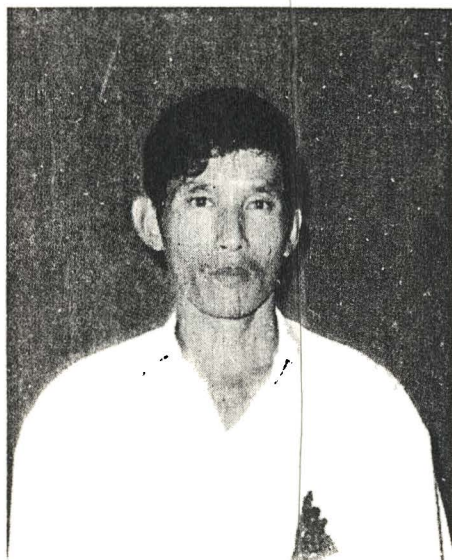
5, Quyên đạt giải ba cấp tỉnh môn Tiếng Việt và được chọn đi thi học sinh giỏi Quốc gia, tại kỳ thi này Quyên đạt giải ba toàn quốc. Trong kỳ thi học sinh giỏi khối lớp 8 của huyện, Quyên đạt giải nhì môn Anh văn. Năm học 1999 - 2000 Quyên đạt tiếp giải ba cấp huyện và giải nhì cấp tỉnh môn học này.

Không chỉ học giỏi Anh văn mà các môn khác em học cũng rất giỏi. Nhờ phương pháp học tốt, em thuộc bài ngay tại lớp, do đó về nhà Quyên có nhiều thời gian để đọc sách tham khảo, sách nâng cao và không bỏ sót một cuộc thi nào dành cho tuổi học trò trên tivi. Hai anh chị lớn đều đi học, bố mẹ lo buôn bán, ở nhà Quyên giúp mẹ đi chợ, nấu cơm, giặt giũ áo quần... Mặc dù bận rộn nhiều việc, nhưng Quyên rất tích cực tham gia công tác Đội và là lớp phó học tập nhiều năm liền. Hai lần em được tham dự Đại hội cháu ngoan Bác Hồ toàn huyện. Năm 1999, ở tuổi 14, Quyên vinh dự được đứng vào hàng ngũ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

Học giỏi, công tác Đội tốt, Quyên được tặng nhiều giấy khen của Sở Giáo dục - Đào tạo, UBND huyện và Huyện Đoàn, có cả giấy khen do đạt giải khuyến khích trong cuộc thi tìm hiểu Lịch sử Đảng bộ huyện.

KIM YẾN

Không cam phận đời nghèo



Cười vợ được mây tháng, Lê Trang đi bộ đội. Năm 1982, khi hoàn thành nghĩa vụ trở về, đứa con đầu lòng của anh đã lên 5 tuổi. Bây giờ, vùng quê Bình Đông, xã Tịnh Bình chưa có điện, chưa có nước Thạch Nham, cái đói, cái nghèo luôn đeo bám người dân ở đây như là số phận. Với anh, ngoài chiếc ba lô người lính, tài sản hầu như chẳng có gì, cuộc sống càng thêm vất vả.

Được người thân giúp một ít tranh tre, anh dựng tạm ngôi nhà nhỏ. Bán chiếc đồng hồ đeo tay, anh mua hai con heo giống bắt đầu gây dựng mái ấm gia đình.

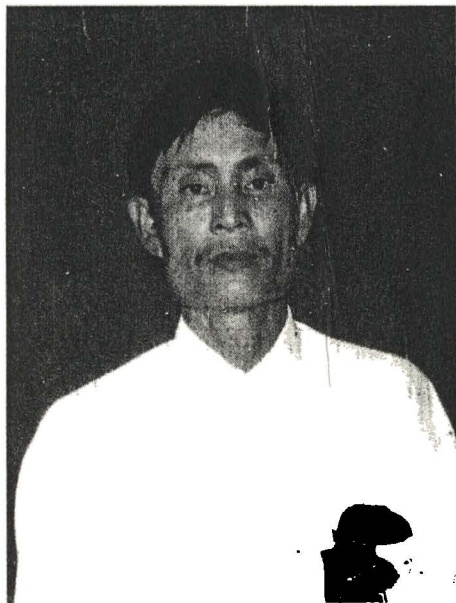
Cần cù, chịu khó, vợ chồng Lê Trang vừa làm ruộng, vừa nuôi heo giống. Tích góp được ít vốn, anh nghĩ cách lập vườn rừng, rồi buôn đường, buôn cây bạch đàn, nhận thầu khai thác đá. Công việc lúc được, lúc mất, bao phen trầy trật. Mãi đến năm 1995, anh mới ổn định mô hình: trồng trọt, chăn nuôi và ngành nghề dịch vụ.

Với diện tích đất 11 sào, anh bố trí 6 sào ruộng lúa, 5 sào trồng bắp, đậu phụng, mè, bí ngô, ... Nhờ trong chuồng lúc nào cũng có 3 heo nái và mỗi lứa hơn chục con heo thịt nên lượng phân bón ruộng dồi dào. Anh nghiên cứu học hỏi các tiến bộ kỹ thuật áp dụng vào sản xuất, là người đầu tiên đưa cây lúa sạ vào đồng đất Bình Đông và thực hiện phương pháp IPM phòng trừ dịch hại tổng hợp. Có tác động của kỹ thuật, cây trồng vật nuôi luôn đạt năng suất khá. Riêng cây lúa vụ nào anh cũng đạt bình quân hơn 55 tạ/ha. Năm năm trở lại đây, mỗi năm anh thu lãi từ trồng trọt, chăn nuôi khoảng 13 triệu đồng. Vườn rừng của anh đến nay có hơn 13 ngàn cây bạch đàn, trong đó 10 ngàn cây đã 8 năm tuổi. Có diện, anh đầu tư mở cơ sở xay xát, không những làm dịch vụ chế biến cho những người buôn gạo ở Chợ Đình, Chợ Mới, mà hàng ngày còn cung ứng cả tấn gạo cho các hộ kinh doanh ở thị trấn Sơn Tịnh, lãi từ dịch vụ này mỗi năm không dưới 10 triệu đồng. Riêng nghề làm bánh tráng, mỗi tháng anh lãi hơn 500 ngàn đồng. Tính ra, từ các nguồn sản xuất, kinh doanh dịch vụ, một năm anh Trang thu lãi từ 35 - 40 triệu đồng.

Chỉ với 3 lao động, nhưng biết tính toán làm ăn, không cam phận dối nghèo, Lê Trang đã có cuộc sống khá giả. Vợ chồng anh có 3 đứa con, cháu lớn đã tốt nghiệp trung cấp kế toán, căn nhà tranh vách đất ngày nào, được thay bằng ngôi nhà ngói ba gian với nhiều tiện nghi sinh hoạt. Anh còn giúp đỡ nhiều người về vốn và kinh nghiệm làm ăn để cùng vươn lên xóa đói giảm nghèo. Ở tuổi 46, Lê Trang đủ độ chín để vươn xa hơn trong phát triển kinh tế gia đình.

QUỲNH TRANG

Giỏi chăn nuôi và làm dịch vụ



Anh Lê Thành ở khu thành cổ Châu Sa thuộc xóm An Thành, thôn Phú Bình, xã Tịnh Châu là người có chí làm ăn. Năm 1975, khi mới lập gia đình anh chẳng có vốn liếng gì, ruộng đất chỉ có 300 m²/người. Khi Nhà nước có chủ trương khuyến khích phát triển kinh tế hộ, anh nghĩ ra cách làm ăn mới là đa dạng hóa chăn

nuôi gắn với làm dịch vụ.

Đất ruộng lúa anh chuyển sang làm rau, kết hợp với nấu rượu lấy hèm và vợ anh làm gạo hàng xáo lấy cám để chăn nuôi. Ban đầu không có vốn anh chỉ nuôi vài cặp heo, một ít gà, vịt, chim bồ câu Thấy có kết quả, anh mạnh dạn vay

mượn vốn mở rộng thêm chuồng trại. Hàng năm gia đình anh nuôi 2 lứa heo thịt, mỗi lứa 20 con, cứ 2 tháng thả nuôi 200 con vịt, không gian trên nơi nuôi vịt anh làm chuồng nuôi gà và nuôi trên 50 cặp chim bồ câu. Ngày nào cũng vậy, cứ sáng sớm sau khi cho heo, gà, vịt ăn, dọn vệ sinh chuồng trại xong, vợ chồng anh đi mua thóc, chị đem xay gạo bán cho khách hàng, phần anh chở hơn 1 tấn thóc bán cho trên 30 hộ chăn nuôi vịt ở các xã khu đông huyện. Trưa về nhà lo chăn nuôi, chiều tiếp tục mua thóc chở đủ cho các hộ theo hợp đồng. Chỉ có 2 lao động chính nhưng biết sắp xếp thời gian hợp lý, nên 10 năm qua việc làm ăn của gia đình anh trôi chảy. Mỗi năm gia đình anh xuất bán 3,5 tấn heo hơi, khoảng 1000 con vịt, hàng trăm cặp chim bồ câu, thu lãi chừng 30 triệu đồng. Riêng khâu dịch vụ bán thóc, mỗi ngày thu lãi 200 ngàn đồng.

Không chỉ làm giàu cho riêng mình, anh còn truyền đạt kinh nghiệm giúp những người khác làm theo. Những hộ khó khăn anh bán heo giống, bán thóc chịu, nên hàng chục hộ có điều kiện phát triển chăn nuôi, ổn định đời sống.

XUÂN LONG

Năng nhật chặt bị



Tại Đại hội tổng kết 10 năm phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi của huyện Sơn Tịnh tổ chức vào tháng 7/2000, anh Võ Ngọc Cẩm, xã Tịnh Ấn Đông được bầu là nông dân sản xuất giỏi. Anh kể : "Gần hai thập niên trước, cha mất vì một căn bệnh nan y, mẹ không đủ sức gánh nổi gia đình 4

nhà, tôi buộc phải nghỉ học phụ giúp mẹ trong việc đồng áng. Thế là ngày 2 buổi từ sáng sớm đến tối mịt, việc nhà, việc đồng cứ bám riết lấy tôi, dù khổ mấy tôi cũng không nản, vì ba đứa em của tôi cần cấp sách đến trường, mẹ tôi cũng bớt đi một phần nhọc nhằn".

Gia đình anh Cẩm canh tác hơn 3 sào ruộng và 4 sào đất vườn. Nhờ thâm canh, tăng vụ, thay đổi cơ cấu cây trồng và

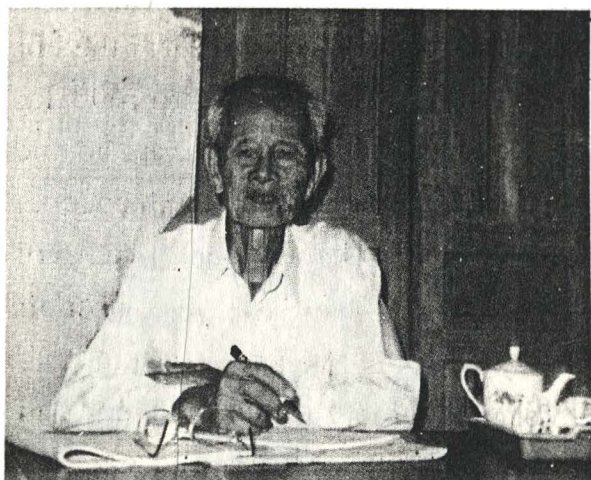
kết hợp trồng trọt với chăn nuôi, mỗi năm gia đình anh thu lãi nhập trên 20 triệu đồng.

Với 3 sào ruộng, anh dành một nửa chuyên làm lúa, còn lại bố trí một vụ lúa, 2 vụ rau đậu. Trong đó vụ xuân làm lúa, vụ hè trồng dưa leo, vụ đông tía đậu cove, thu nhập khoảng hơn 5 triệu đồng. Việc bố trí cây trồng theo phương thức xen canh lúa và rau đậu giúp cho đất giữ được độ màu. Chính vì thế chỉ với một sào rưỡi ruộng, anh Cẩm đã thu được trên 600 kg thóc. 4 sào đất vườn trước đây trồng bắp, giá trị thấp, có lúc anh Cẩm đưa vào trồng nhãn, nhưng cũng không hiệu quả. Sau những lần thất bại, anh quyết định trồng bò ngót xen với bắp theo cách cứ ba hàng bò ngót, một hàng bắp. Anh nói: "Cây bắp che bóng rợp cho cây bò ngót dễ phát triển, mướt lá, dễ bán và được giá hơn". Với cách làm này mỗi năm anh thu khoảng 10 triệu đồng sau khi đã trừ chi phí sản xuất. Sản phẩm từ cây bắp hầu như được tận dụng hết. Đọt và lá dùng để nuôi bò, hạt bắp làm thức ăn cho chăn nuôi, thân cây và cùi làm chất đốt. Rêng chăn nuôi bò và heo, một năm gia đình anh thu trên dưới 5 triệu đồng. Nhờ có tích lũy anh Cẩm không chỉ nuôi nấng ba đứa em trưởng thành mà còn mua được một ha đất trồng cà phê ở huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Vườn cà phê đã bắt đầu cho quả bội.

Là một nông dân trẻ cần cù biết "năng nhặt chặt bị", anh Võ Ngọc Cẩm thoát được đói nghèo, vươn lên giàu có.

THÁI ANH

Bác Tông về hưu nhưng không nghỉ



Năm 1980, khi đã qua 35 năm công tác liên tục, bác Nguyễn Tông có quyết định về hưu. Nhưng lúc này, phong trào hợp tác hóa nông nghiệp của huyện còn đang dở dang, mà ông là người có nhiều kinh

nghiệm, nên được mời ở lại. Đến khi tham gia xây dựng xong 43 HTXNN, ông mới về nghỉ theo chế độ. Về đến xã, ông lại được đảng bộ tín nhiệm bầu làm Phó bí thư Thường trực Đảng ủy, rồi Bí thư chi bộ thôn. Năm 1985, ông được giao nhiệm vụ xây dựng các tổ chức Hội bảo thọ, Hội phụ lão, Hội chữ thập đỏ. Và từ năm 1995, ông được bầu làm Chủ tịch Hội người cao tuổi của xã. Hai mươi năm qua, tiếng là về hưu, nhưng bác Nguyễn Tông ở thôn Phong Niên Hạ, xã Tịnh Phong nào đâu được nghỉ. Công việc của xóm làng, của đoàn thể luôn níu chân ông. Sự tín nhiệm của quần chúng và phận sự của người đảng viên luôn thôi thúc ông còn sức còn cống hiến. Điều đáng quý là ở bất kỳ cương vị

nào ông cũng làm việc hết mình, sống mẫu mực, thanh bạch, luôn dành cho lớp cháu con sự bảo ban ân cần. Vì thế, ông được mọi người tin yêu, kính trọng.

Khó có thể kể hết những đóng góp của ông đối với phong trào. Chỉ riêng Hội người cao tuổi xã Tịnh Phong do ông phụ trách đã thu hút gần 800 hội viên, chiếm 2/3 số người cao tuổi trong xã. Theo ông, tổ chức nào cũng vậy muốn mạnh phải bắt đầu từ cơ sở. Vì vậy, ông dành thời gian xây dựng các phân, chi hội. Phương châm "Vui khi khỏe mạnh, hài lòng khi ốm đau, giúp nhau khi hoạn nạn, nghĩa tình khi qua đời" được thể hiện từ các phân hội cơ sở, làm cho cuộc sống của lớp người cao tuổi ở đây thêm ấm áp tình làng nghĩa xóm. Hàng năm, cứ đến ngày mừng 6 Tết Nguyên Đán, ông tổ chức lễ mừng Xuân chúc thọ những cụ trên 75 tuổi, tặng quà, chụp hình lưu niệm. Mỗi năm, gần 3000 lượt cụ được khám bệnh, cấp thuốc. Gần 100 cụ được kiểm tra huyết áp và hướng dẫn cách phòng ngừa. Những cụ bị ốm đau, tai nạn được thăm nom, săn sóc, nhất là những cụ cô đơn không nơi nương tựa. Chẳng may, cụ nào qua đời việc tang lễ cũng được hội cùng gia đình lo chu đáo. Từ nguồn đóng góp và lao động, các chi hội đã có quỹ hơn 50 triệu đồng. Những dụng cụ cho tang lễ được sắm sửa đầy đủ. Để có nơi sinh hoạt và tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho hội viên, ông tranh thủ sự hỗ trợ của các cấp, các ngành xây dựng câu lạc bộ trung tâm. Hiện tại đã có mặt bằng và ông đang cùng với lãnh đạo xã chạy lo kinh phí, cố gắng để câu lạc bộ được khởi công trong dịp kỷ niệm ngày Quốc tế Người cao tuổi...

80 tuổi đời, 53 tuổi Đảng, bác Nguyễn Tông vẫn đang cuốn hút vào công việc xã hội. Thực là một tấm gương hết lòng vì công việc, đáng để con cháu noi theo.

NGUYỄN HÀ



Sâu nặng nghĩa tình

Trong những năm chiến tranh, Đồi Tranh - Quang Thạnh là một cú điểm quân sự trọng yếu của địch. Nơi đây, năm 1967 đã diễn ra trận đánh ác liệt giữa bộ đội chủ lực với bọn lính

dánh thuê Nam Triều Tiên. Hồi đó là cơ sở cách mạng, nhà lại gần đồn giặc, nên ông Nguyễn Ninh biết được diễn biến trận đánh này. Trận đánh đi vào lịch sử đấu tranh cách mạng của nhân dân tỉnh nhà như một chiến công vang dội, nhưng cũng không tránh khỏi những mất mát hy sinh. Sau này khi có chân trong Đảng ủy xã Tịnh Thọ, làm Phó chủ tịch xã và thông qua những cán bộ chỉ huy chiến dịch, ông biết có hơn 140 đồng đội vĩnh viễn nằm lại nơi này. Mặc dù thời gian đã xóa nhòa bao dấu vết, nhưng ông Ninh vẫn để tâm tìm kiếm, đưa hài cốt các anh về nghĩa trang, tỏ lòng tri ân những con người đã không tiếc máu xương vì nghĩa lớn.

Năm 1983, trong một lần phát chồi cây ở phía tây bắc cũ diêm, ông tìm thấy 52 hài cốt liệt sĩ nằm trong các bụi rậm. Sau đó, cùng với cán bộ chỉ huy đơn vị, ông lo chu đáo việc cải táng. Năm 1990, ở một đoạn chiến hào ở phía tây nam, ông phát hiện 23 hài cốt. Ông kể : "Lúc đào lên còn có cả ni lông, cây xỏ dép, dây mắc vòng, bút máy, dép cao su, xương cốt từng người cũng xác định khá dễ dàng". Đến năm 1997, cũng trên đoạn chiến hào này, ông tham gia cùng cơ quan quân sự và thương binh xã hội huyện tìm thêm 66 hài cốt nữa. Tính cả 3 đợt, ông Ninh đã tìm được 141 hài cốt liệt sĩ. Cả nhà ông đều tham gia vào công việc đầy tình nghĩa này. Khi xã chưa có nghĩa trang, tìm được hài cốt nào ông và vợ con lo tắm liệm và mai táng. Đến khi xã, huyện tổ chức khai quật các chiến hào, vợ và con gái ông lo cơm nước phục vụ. Ông và con trai ông bỏ ra năm sáu ngày hi hục moi đất tìm từng mảnh xương đồng đội, rồi qui tập về nghĩa trang. Không những bây giờ mà hồi còn chiến tranh, ông Ninh là một trong số mười gia đình của xã Tịnh Thọ bám trụ vùng giải phóng. Hễ nơi nào có bộ đội hy sinh là ông lo việc chôn cất. Có lúc pháo địch bắn sập hầm trú ẩn, một số chiến sĩ hy sinh nhưng năm ba ngày sau mới phát hiện được. Lúc này cũng chỉ có ông và mẹ ông lo việc mai táng anh em đồng đội. Trong việc tìm kiếm và di dời hài cốt liệt sĩ, ông Ninh luôn chu đáo tận trọng. Ông tâm sự : Khổ cực ông không nề hà, chỉ lo có nhầm lẫn gì đó thì tội cho vong linh người đã khuất.

Việc làm sâu nặng nghĩa tình của ông được nhân dân mến phục. Đã ở tuổi 70 nhưng trông ông còn vất vả nhiều. Ngôi nhà vách đất lợp ngói đơn sơ, tài sản chẳng có gì ngoài những tấm huân chương treo trên tường. Sáu miệng ăn, bốn sào ruộng, vài con bò trong chuồng, cộng với ít tiền trợ cấp thương binh của hai vợ chồng, cho thấy sự chật vật tảo tần chuyện áo cơm thường nhật. Tuổi già sức yếu có thể còn lâu ông Ninh mới xóa được cái nghèo, nhưng ông lại là người rất giàu, giàu lòng nhân ái.

MINH ĐÍCH

Độc lòng cho công tác Hội



Rời quân ngũ trở về sau cuộc chiến với thương tật 3/4, chị Trương Thị Phượng ở thôn Tư Cung, xã Tịnh Khê gặp không ít khó khăn. Nhưng với

bản chất người linh Cự Hồ, chị sông gương mẫu, tích cực tham gia các phong trào ở địa phương. Năm 1992, chị được giao giữ cương vị Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Tịnh Khê. Đã gần mười năm, chị xem công tác hội như máu thịt của mình. Chị tâm sự: "Con người chỉ sống có một lần, mình phải làm cái gì để có ích cho xã hội thì mới không hổ thẹn với lớp đàn anh đi trước". Nhận nhiệm vụ, chị bắt tay vào củng cố ban chấp

hành, xây dựng cơ sở từ phân hội đến tiểu tổ. Từ chỗ chỉ có 5 phân hội với gần 200 hội viên, đến nay Hội Phụ nữ xã Tịnh Khê đã có 23 phân hội, 78 tiểu tổ với hơn 1600 hội viên. Không quản ngại khó khăn, chị năng nổ với phong trào, lo củng cố xây dựng hội vững mạnh. Bản thân một nách ba con, nhưng chị bàn bạc cùng chồng sắp xếp công việc gia đình, đồng áng hợp lý để dành thời gian cho công tác. Các chương trình, hoạt động trên đưa xuống được chị triển khai nghiêm chỉnh và có hiệu quả. Phong trào nào cũng được hưởng ứng tích cực. 5 năm qua, đã có hàng trăm chị có kinh tế khá giúp nhiều chị có hoàn cảnh khó khăn về vốn, giống, ngày công để cải thiện đời sống, tăng thu nhập. Bằng các hình thức vận động chị em trồng lúa, trồng dương liễu và đào ao nuôi cá để gây quỹ, hàng năm, chị tổ chức thăm, tặng sổ tiết kiệm các bà mẹ VNAN, tặng quà các gia đình neo đơn, các cháu nhỏ mồ côi, chị em phụ nữ gặp hoạn nạn khó khăn ... gây được tình thân ái trong mọi người. Chị còn vận động chị em tham gia đóng góp gần 10.000 ngày công làm giao thông nông thôn, thủy lợi và diệt chuột bảo vệ mùa màng.

5 năm liền (1995 - 1999) Hội Phụ nữ xã Tịnh Khê được Trung ương Hội Phụ nữ Việt Nam - UBND tỉnh - Hội LHPN tỉnh, huyện tặng nhiều bằng khen, giấy khen. Riêng chị 2 năm 1997, 1998 được UBND tỉnh tặng bằng khen.

PHƯƠNG UYÊN

Dũng cảm cứu người bị nạn



Lũ lụt đã qua đi, nhưng mỗi khi nhắc lại, người dân ở xã Tịnh Sơn (Sơn Tịnh) không sao quên được hành động dũng cảm cứu sống 04 người giữa dòng nước xiết của vợ chồng chị Huỳnh Thị Huỳnh và anh Nguyễn Quốc Bửu

ở thôn An Thọ.

Sống ở vùng ven sông Trà, chị Huỳnh luôn chứng kiến sự tàn phá dữ dội của những trận lũ lụt. Trong cơn lũ lịch sử hồi

dầu tháng 12 năm 1999, chị cùng chồng trên đường di chuyển người thân từ vùng thấp lên vùng cao, qua đoạn ngập nặng ở Núi Khỉ (thôn Diên Niên) chị nghe tiếng kêu cứu. Không một chút do dự, chị giục chồng bơi nhanh ghe theo tiếng kêu yếu dần của những người bị lật đò. Chỉ với chiếc ghe nhỏ bất chấp nguy hiểm, sau mấy phút vật lộn với sóng nước lúc trời chập choạng tối, vợ chồng chị Hương đã cứu sống được 04 người. Sau khi vớt lên bờ, họ đều lạnh cóng, tinh thần hoảng loạn, vợ chồng chị săn sóc và chõng dò đưa họ về tận gia đình. Mỗi lo cứu người, khi vợ chồng về đến nhà trời đã tối mịt, các cháu nhỏ lo lắng cú tưởng cha mẹ gặp nạn. Cho đến bây giờ, những người được vợ chồng chị cứu sống, chị chỉ biết tên anh Anh và anh Ngọc. Chị Hương chờ rằng mình cứu giúp người rồi sẽ có lúc được người khác giúp đỡ lại.

Hành động dũng cảm và tấm lòng "thương người như thể thương thân" của vợ chồng chị Hương đã để lại những ấn tượng tốt đẹp trên quê hương giàu truyền thống thủy chung nhân ái này. Gia đình anh chị đã được Chính phủ tặng bằng khen, các đồng chí lãnh đạo từ tỉnh đến cơ sở cũng đã kịp thời biểu dương việc làm dũng cảm này và coi đó là điều tốt đẹp cần được nhân rộng.

XUÂN PHƯỚC

Người nông dân biết cách làm giàu



O thôn Trường Thọ Tây, thị trấn Sơn Tịnh nhiều người khen anh Dương Văn Tấn là một nông dân biết cách làm ăn, từ nghèo khó đã trở nên giàu có. Huyện đã chọn anh báo cáo điển hình trong phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi. Anh tâm sự : Những năm gần

dây, tuy ruộng vườn có hạn, nhưng anh đã mở ra hướng sản xuất kinh doanh tổng hợp đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Ban đầu, anh Tấn chọn nghề nuôi gà. Hồi đó (1985) kinh tế gia đình thiếu hụt, nguồn vốn ít ỏi, nhưng anh đã mạnh dạn

mua giống gà Thái Lan (BROW) và giống gà Godlay về nuôi. Anh nuôi lần đầu gần trăm con gà thịt, đến lúc xuất chuồng đưa ra Đà Nẵng tiêu thụ. Trong những năm 1997 - 1999, anh phát triển mạnh nghề nuôi gà, không những nuôi gà thịt, mà còn nuôi gà siêu trứng. Mỗi năm, anh nuôi bình quân 3 lứa gà thịt (có lúc nuôi 5 lứa) và nuôi 1 lứa gà siêu trứng trên 100 con. Trong năm, trừ chi phí, anh còn lãi khoảng chục triệu đồng. Có kinh nghiệm, anh Tấn không những đầu tư mở rộng chuồng trại nuôi gà cho gia đình, mà còn giúp đỡ nhiều người trong thôn biết nuôi gà có kết quả. Anh đã trực tiếp hướng dẫn kỹ thuật và cho một số hộ nghèo mượn vốn để nuôi gà, từng bước ổn định được cuộc sống.

Ngoài việc nuôi gà, anh Tấn đã đầu tư nuôi heo nái, mỗi năm xuất chuồng vài lứa heo con kiếm gần 4 triệu đồng. Chị làm nghề buôn bán nhỏ ngoài chợ, anh có thêm nghề thú y, làm đồ mộc, mỗi năm thu thêm vài triệu đồng. Tuy ruộng đất không nhiều, nhưng nhờ chuyển dịch mùa vụ, bố trí cây trồng hợp lý nên năng suất lúa, màu từng vụ đều đạt cao. Anh bố trí làm 2 vụ lúa ăn chắc + 1 vụ đậu hoặc bắp để phục vụ chăn nuôi. Nếu tính sản xuất cây trồng trong năm, trừ chi phí, anh còn lãi trên 3 triệu đồng.

Về những dự định sắp tới, anh cho biết sẽ góp vốn cùng với người khác mở rộng nuôi gà siêu thịt, siêu trứng; đồng thời kết hợp làm thêm một số nghề để tăng thu nhập, làm giàu chính đáng.

TÙNG CHI



Một nhà giáo tận tâm với nghề

Tròn 20 năm đứng trên bục giảng, cô Hoàng Thị Hoài Phong - giáo viên Trường THCS Trương Quang Trọng rất tự hào với cái nghề cao quý mà cô lựa chọn. Vì thế ngoài giờ lên lớp, cô luôn nghiên cứu bài vở, đọc nhiều sách báo, tài liệu để không ngừng tích lũy thêm vốn kiến thức. Dành hết tâm lực cho nghề, trong 10 năm từ 1984 - 1994 cô đã 3 lần đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Năm học 1997 - 1998 cô được Sở Giáo dục - Đào tạo công nhận giáo viên giỏi cấp tỉnh.

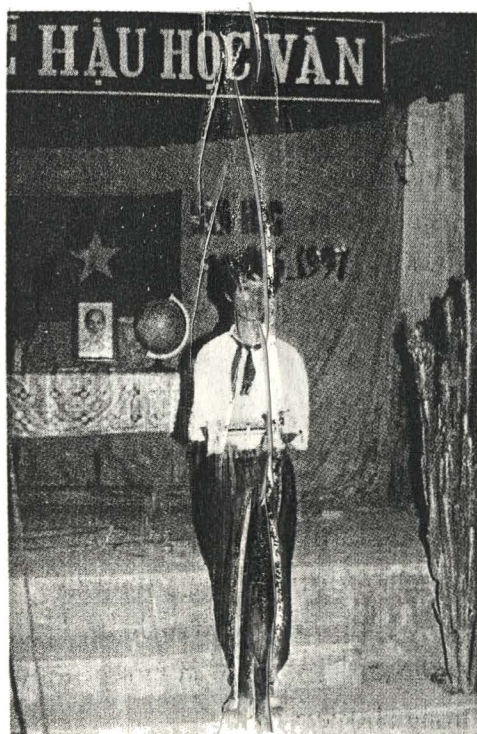
Say mê môn văn từ nhỏ, học hết phổ thông cô Phong thi vào khoa Văn trường Cao Đẳng Sư Phạm Nghĩa Bình (cũ) và

sau một thời gian ra trường cô theo học lớp Đại học chuyên tu khoa Văn và tốt nghiệp thủ khoa. Cô quan niệm : Làm nghề giáo là phải luôn học hỏi để kiến thức truyền thụ cho học sinh không bị sáo mòn và lạc hậu. Trong khâu soạn bài và lên lớp cô luôn tìm tòi, cải tiến phương pháp soạn giáo án, có cách thức trình bày, đặt câu hỏi rõ ràng, đặc biệt là việc đổi mới phương pháp giảng bài để giúp cho học sinh hiểu bài ngay tại lớp. Cô cho rằng, việc liên hệ thực tế cuộc sống vào bài giảng giúp cho các em tiếp thu kiến thức nhẹ nhàng hơn; đồng thời với việc rèn luyện kỹ năng thực hành sẽ giúp các em phát huy tính chủ động sáng tạo trong học tập. Cô dành thời gian thích đáng cho việc kiểm tra, đánh giá kết quả tiếp thu bài giảng, nhằm giúp các em có chỉ tiêu thủ trong học tập. Cô luôn chú ý phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu về môn văn học, cô dành nhiều tâm huyết cho việc rèn luyện bồi dưỡng học sinh giỏi của huyện, đồng thời cũng rất chăm lo rèn giữa học sinh yếu kém. Năm học 1999 - 2000, 4 lớp cô trực tiếp giảng dạy chỉ có một học sinh dưới điểm trung bình môn Văn, số còn lại đều khá, giỏi. Ngoài việc đứng lớp, cô giáo Phong còn được phân công làm tổ trưởng tổ xã hội, cả 6 người trong tổ đều là những giáo viên dạy giỏi, trong đó có 2 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Chồng cô, thầy Lê Doãn Thống, Hiệu phó Trường THPT số 1 Sơn Tịnh cũng là một giáo viên giỏi, hết lòng giúp đỡ vợ trong chuyên môn

Nhờ tận tâm tận lực với nghề, cô Hoài Phong đã đạt những hoài bão của mình trong cuộc sống, trong hạnh phúc gia đình.

THÁI ANH

Vượt khó học giỏi



Là con cả của một gia đình có 6 anh em, bố làm nông, mẹ bán rau ở vùng đất cuối dòng sông Trà, Diệp Công Bảo không có được cái may mắn như số bạn cùng lứa. Vừa đi học, vừa phải làm lụng và trông nom các em, nhưng từ năm học lớp 2 đến lớp 8, Bảo liên tục là học sinh tiên tiến. Năm học lớp 9 vừa qua, Bảo vượt lên trở thành

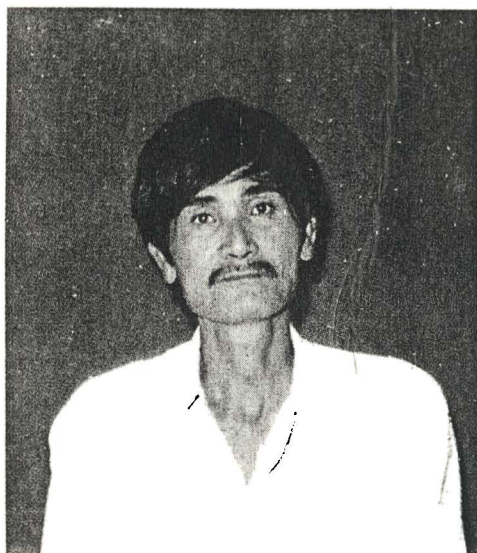
học sinh giỏi của Trường Trung học cơ sở Tịnh Long và là Đội viên xuất sắc cấp huyện.

Bảo kể : "Mấy năm trước gia đình khó khăn, nên ngoài giờ học ở trường em phải ra đồng giúp bố mẹ nhổ cỏ, hái rau, rồi nấu cơm, xách nước, nấu cám cho heo, trông các em... thành thử ít có thời gian để học, mà có đi học thêm thì cũng không đủ tiền, nên em phải cố gắng học ở thầy, ở bạn". Năm lớp 9 em học khá hơn là vì năm học cuối cấp trung học cơ sở bố mẹ ưu tiên thời gian, em có điều kiện học thêm ở trường, ở nhóm. Ngoài học ở lớp, Bảo còn mượn các sách chọn lọc, nâng cao về tự học, phần nào khó mới nhờ thầy chỉ dẫn. Em cho rằng cách học này giúp nắm vững và nâng cao được kiến thức.

Các thầy cô giáo ở trường thấy Bảo chăm học đã động viên, giúp đỡ em vượt khó để làm gương cho các bạn. Chính em đã giúp cho nhiều bạn học yếu ở lớp 9c vươn lên khá. Vì vậy Bảo được bạn bè yêu mến, nhiều thầy cô khen em là con ngoan trò giỏi. Bảo tâm sự : "Em muốn học nhiều hơn và sẽ cố gắng học giỏi hơn nữa để sau này làm một việc gì đó giúp cho nhà nông mình đỡ bớt khó nhọc". Có lẽ tâm sự ấy xuất phát từ hoàn cảnh khó khăn của chính mình và cũng là động lực giúp cậu học trò hiếu học vượt khó vươn lên.

XUÂN LỘC

Làm giàu nhờ chăn nuôi



Bà con ở thôn Ngân Giang, xã Tịnh Hà rất khen anh Thối Đình Kế có kinh nghiệm chăn nuôi đem lại nguồn thu nhập khá.

Năm 1991, anh lập trại chăn nuôi nhưng do còn ít hiểu biết và điều kiện kinh tế hạn hẹp nên chủ yếu là vừa làm, vừa rút kinh nghiệm. Để giải quyết vấn đề thiếu vốn, anh thực hiện phương châm lấy chăn nuôi để mở rộng chăn nuôi. Lúc đầu anh nuôi 1000 chim cút, vài con heo, đàn gà. Chim cút đẻ trứng, anh thu về khoảng 200 ngàn đồng mỗi ngày. Số tiền này anh đầu tư trở lại nuôi heo, gà. Trong vườn có 5 sào đất, anh trồng rau, trồng bắp để bổ sung nguồn thức ăn cho gia súc, gia cầm. Một thời gian sau có kinh nghiệm, anh mạnh dạn mở rộng trại chăn nuôi và hướng dẫn người khác cùng làm. Để có con giống tốt, anh

nuôi 5 đến 6 heo nái đẻ, giữ lại những con phát triển tốt để nuôi thành heo thịt, giảm được một phần đầu tư ban đầu. Mỗi năm anh xuất chuồng ít nhất cũng được 3 đến 4 lứa heo thịt. Hiện nay, ngoài đàn heo hơn 30 con, trại chăn nuôi của anh còn có 8000 chim cút, 300 con gà mái công nghiệp, hàng ngày bán trứng cút, trứng gà được 700 - 800 ngàn đồng, có ngày lên đến 1 triệu đồng. Áp dụng những tiến bộ kỹ thuật vào chăn nuôi và phòng trừ dịch bệnh tốt nên đàn heo, gà, chim cút anh nuôi lớn nhanh. Mỗi ngày, sau khi trừ chi phí và công đầu tư chăm sóc còn lãi hơn 100 ngàn đồng. Hướng làm ăn mới của anh là nuôi heo siêu nạc. Anh cho biết : Heo siêu nạc giá thành cao, thị trường tiêu thụ rộng, nuôi trên 1 tạ/con vẫn xuất chuồng dễ dàng. Bước đầu anh nuôi hai heo nái siêu nạc. Và về lâu dài sẽ mở rộng trại chăn nuôi thành một trang trại theo mô hình V.A.C, trong đó chăn nuôi là chính.

Nguồn chất thải từ chăn nuôi khá dồi dào, ngoài việc bón cho 5 sào hoa màu, anh còn làm bếp Biogas để thay chất đốt, tiết kiệm được một khoản chi tiêu không nhỏ. Thấy anh chăn nuôi có kết quả, nhiều người đến xem và học hỏi để làm theo.

QUỐC TRUNG

Hành trình từ nghèo khó đến giàu có

Sau khi rời ghế nhà trường, Dương Hồng Khiêm ở thôn An Vĩnh, xã Tịnh Kỳ học nghề may. Năm 1990, anh lấy vợ. Cuộc sống chật vật, nghề may của anh cộng với nghề buôn thúng bán bưng của vợ vẫn không đủ chi tiêu hàng ngày. Sinh ra và lớn lên ở một xã vùng biển, ngày ngày anh chứng kiến cảnh bà con ngư dân làm ra con cá, con mực vất vả, cực nhọc lại phải đi xa hàng chục cây số để tiêu thụ, hiệu quả kinh tế thấp. Sau nhiều đêm trăn trở, năm 1992 anh quyết định chọn nghề chế biến hải sản để mưu sinh. Anh thu mua các loại mực tươi để chế biến, cứ 4,5 kg mực tươi làm ra 1 kg khô, nhưng do kỹ thuật lạc hậu, chủ yếu là phơi nắng và sấy lửa nên hàng làm ra không đẹp, tỷ lệ thành phẩm thấp. Tuy vậy, cứ mỗi kg mực khô anh lãi 7.000 đồng, hàng tháng anh làm ra khoảng 1 tấn sản phẩm tương đương mức lãi 7 triệu đồng. Qua 3 năm tích lũy kinh nghiệm và vốn liếng, anh xây dựng nhà sấy quy

mô, sắm máy phát điện và chuyển từ chế biến thủ công sang bán công nghiệp, nhờ đó tăng được sản lượng, hạ giá thành, mỗi kg anh lãi thêm 1.000 đồng.

Năm 1998, diện lưới quốc gia về Tịnh Kỳ, mở ra cho anh hướng làm ăn mới. Ngoài việc nâng cao năng lực chế biến mực, anh sắm thêm trang thiết bị gồm 20 quạt điện công suất 8000 W, hàng ngàn vĩ lược, hấp cá và nhiều công cụ khác, mở rộng chế biến ruốc và cá cơm xuất khẩu. Tổng giá trị tài sản hơn 50 triệu đồng. Nhờ cải tiến kỹ thuật, nâng cao chất lượng sản phẩm, anh nâng mức lợi nhuận lên 10.000 đồng/kg mực khô, hàng hóa được thị trường các nước khó tính như Đài Loan, Hàn Quốc, Nhật Bản v.v.. chấp nhận. Có tháng cao điểm anh xuất từ 1-3 tấn mực khô, thu lãi 10 - 30 triệu đồng. Do phải phụ thuộc nguồn nguyên liệu nên sản lượng chế biến hàng tháng không ổn định, anh tích cực tìm kiếm nguồn nguyên liệu ở các địa phương khác như Lý Sơn, Bình Sơn, Nghĩa An ..., đầu tư vốn để ngư dân sắm sửa phương tiện đánh bắt và bán lại sản phẩm cho anh. Hiện nay, cơ sở của anh giải quyết được 15-20 lao động nữ có việc làm thường xuyên, thu nhập hàng tháng 250 -300.000 đồng. Những tháng nguồn nguyên liệu không đủ, anh đưa công nhân đi Phan Thiết, Hải Phòng, Nghệ An... để thu mua và chế biến. Khiêm cho biết: Nếu hai lò sấy đủ nguyên liệu để hoạt động, anh có thể giải quyết việc làm thường xuyên cho 50 lao động.

Dám nghĩ dám làm, Dương Hồng Khiêm đã đi từ nghèo khó đến giàu có ngay trên mảnh đất quê hương mình. Cuộc hành trình của anh được nhiều người mến phục.

KIM QUỐC



Bền thành công chờ người cố gắng

Biết học trò ở vùng nông thôn thường viết sai chính tả do phát âm sai vì đặc điểm phương ngữ, sau nhiều năm nghiên cứu, cô giáo Trương Thị Thương Thương, Trường Tiểu học thị trấn Sơn Tịnh đã đưa ra sáng kiến "giảng dạy phân môn chính tả", với các phương pháp giúp học sinh

nắm vững mẹo luật chính tả, rèn luyện câu nói và đọc, nghe và viết đúng. Sáng kiến này được thử nghiệm thành công tại lớp, tại trường, được hội đồng khoa học xếp loại, công nhận và phổ biến để vận dụng trong việc dạy môn chính tả ở hai khối lớp 4 và 5.

25 năm đứng trên bục giảng, trong đó gần 20 năm dạy lớp cuối cấp, cô giáo Trương Thị Thương Thương luôn tìm tòi học hỏi, chắt lọc từ thực tế cuộc sống, từ kinh nghiệm của những người đi trước để làm giàu kiến thức cho mình. Những bài giảng của cô luôn được chuẩn bị kỹ càng, từ việc chọn giải pháp soạn giảng, thiết kế bài giảng gọn, đầy đủ, chính xác đến việc tìm cách kích thích sự hứng thú học tập của học sinh. Ngoài khả năng truyền đạt kiến thức, cô còn có những năng

khieu hỗ trợ, đó là giọng nói truyền cảm nhiều kịch tính, khả năng hát, kể chuyện, đọc thơ, vẽ... làm cho tiết dạy luôn sinh động, đạt hiệu quả. Mặc dù là năng khiếu nhưng không phải là không rèn luyện. Theo cô, muốn đào tạo học sinh bậc tiểu học trở thành con người phát triển toàn diện, đòi hỏi người giáo viên phải tích lũy, am hiểu được nhiều lĩnh vực. Là người thầy, người mẹ dịu hiền, cô luôn gần gũi tìm hiểu hoàn cảnh, tính tình của từng học sinh, xây dựng tập thể lớp học như một mái ấm gia đình. Cô dành thời gian bồi dưỡng kiến thức nâng cao cho học sinh khá giỏi, ân cần giúp đỡ những học sinh yếu kém để vươn lên. Vì vậy, năm nào tỷ lệ học sinh tốt nghiệp cũng đạt 100%, học sinh giỏi xuất hiện ngày càng nhiều. Trong số học sinh do cô bồi dưỡng đã có 38 em đạt học sinh giỏi các cấp, trong đó giỏi cấp Quốc gia 3 em, cấp tỉnh 15 em. Nhiều năm cô là giáo viên dạy giỏi cấp huyện, hai lần đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Năm 1998 cô được ngành công nhận "giáo viên giỏi" cấp tỉnh. Cũng từ năm học 1997 - 1998 cô đứng trong đội ngũ giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi cấp tỉnh để dự thi học sinh giỏi cấp Quốc gia của Sở Giáo dục - Đào tạo, và thật đáng mừng đã có 19/20 học sinh tiểu học đạt giải cấp Quốc gia.

Với tác phong làm việc nghiêm túc, khoa học, khiêm tốn, cầu thị, cô giáo Trương Thị Thương Thương được hội đồng sư phạm nhà trường và ngành tín nhiệm. Cô tâm sự: " Bên thành công chỉ chờ người cố gắng, vì vậy phải không ngừng học tập, nghiên cứu và lao động sáng tạo. Đối với tôi, trở thành người giáo viên gương mẫu, thành tấm gương sáng cho học sinh noi theo, được đồng nghiệp và nhân dân tin yêu, quý mến luôn là mục tiêu phấn đấu của cả cuộc đời".

QUỲNH TRANG



Một Chủ tịch Hội say mê công việc

71 tuổi đời, gần 50 tuổi Đảng bác Hà Văn Thí thương binh hạng 3/4, Chủ tịch Hội CCB xã Tịnh Khê vẫn say mê với công việc. Cuộc đời của bác có những lúc tưởng như không vượt qua nổi sự nghiệt ngã. Ấy là vào năm 1981, ba người thân gồm vợ và hai đứa con nhỏ đã bỏ bác ra đi vì bệnh tật. Chỉ có nghị lực và công việc mới giúp người lính già với bớt nỗi đau này.

Ngày mới thành lập hội, cả xã Tịnh Khê chỉ có 23 hội viên CCB. Bằng lòng nhiệt tình bác lặn lội khắp xóm thôn vận động CCB vào tổ chức hội, gây dựng cơ sở phân chi hội. Hội viên quý mến bác bởi tác phong "miệng nói tay làm", gần gũi

anh em, đồng chí, dám đấu tranh để bảo vệ lẽ công bằng. Bản chất người lính Cụ Hồ trong bác thấm dần sang nhiều người. Hiện nay, xã Tịnh Khê đã có trên 200 hội viên, gồm 4 chi hội, 21 phân hội. Hội viên CCB hầu hết tuổi đã cao, bệnh tật nhiều, sức lao động kém. Bác vận động hội viên giúp nhau phát triển kinh tế gia đình. Tình làng nghĩa xóm, tình đồng đội từ đó được khơi dậy. Họ góp vốn, góp sức giúp nhau trong khó khăn, hoạn nạn. Người khá giúp người khó, người khó ít giúp người khó nhiều. Để có quỹ bác vận động trồng dương liễu, mì, lúa... Tích góp được hàng chục triệu đồng, có trang trại cho hoạt động của hội. Đời sống hội viên dần dần được nâng lên. Gần 100 hội viên xóa được đói nghèo, 89 hội viên có thu nhập khá, 54 hộ có xe máy, 93 hộ sắm tivi, 149 hộ xây được nhà kiên cố. Không chỉ thành công trong công tác vận động hội viên giúp nhau xóa đói giảm nghèo, bác còn tìm biện pháp để giáo dục truyền thống, đạo lý cho lớp trẻ, làm công tác đền ơn đáp nghĩa, vận động tìm kiếm hài cốt liệt sĩ quy tập về nghĩa trang, xây dựng mối đoàn kết tương thân tương ái trong cộng đồng.

Đóng góp của bác Hà Văn Thí là yếu tố quan trọng làm cho Hội CCB xã Tịnh Khê trở thành cơ sở hội mạnh toàn diện. Năm năm liền (1995 - 1999), Hội CCB xã được Tỉnh hội và UBND tỉnh tặng cờ thi đua xuất sắc. Riêng bác được UBND tỉnh tặng bằng khen.

PHƯƠNG UYÊN

Giới việc nước lẫn việc nhà



Ngoài công việc của một cán bộ truyền thanh, anh Phan Thanh Tâm ở thôn Tây xã Tịnh Sơn còn là một khuyến

nông viên năng nổ, người làm kinh tế giỏi, hết lòng giúp đỡ bà con hàng xóm.

Anh nghĩ quê mình hai lần được Nhà nước phong tặng danh hiệu anh hùng nên mỗi người phải làm một việc gì đó để xứng đáng với truyền thống quê hương. Làm công tác truyền thanh, anh cố gắng bảo quản tốt thiết bị máy móc, tuyên truyền những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, tìm tòi trong sách, báo để phổ biến những cách làm hay, những thông

tin mới về sản xuất, chăn nuôi đến bà con nông dân. Là một khuyến nông viên, anh chịu khó lặn lội khắp các cánh đồng, hướng dẫn bà con áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, nhất là biện pháp phòng trừ dịch hại tổng hợp, giảm được chi phí sản xuất, bảo vệ môi trường. Anh cũng đem những kiến thức học tập được áp dụng vào thực tiễn.

Ngoài làm ruộng anh còn nuôi gà và nuôi cá lồng. Anh dùng gà mái giống địa phương lai với gà công nghiệp để cho ra giống gà nuôi thịt. Mỗi năm anh bán hơn 3 tạ gà thịt và khoảng 2000 con gà giống, thu về từ 16 đến 20 triệu đồng. Gà giống trước lúc xuất bán anh đều tiêm vắc-xin phòng dịch, nên bà con đưa về nuôi đều đạt kết quả. Nhà ở gần sông Trà để nuôi cá, anh đóng hai lồng, mỗi lồng 10 m² thả nuôi cá trắm cỏ. Hàng năm cứ sau mùa lũ lụt anh thả nuôi 1000 con cá giống. Ngoài thức ăn cho cá như cỏ, lá bắp, lá mì, anh còn cho cá ăn thêm các thức ăn tinh bột nên cá chóng lớn, mỗi năm anh bán từ 1 đến 1,5 tấn cá, thu về từ 12 đến 15 triệu đồng. Với hai sào ruộng và hai sào đất thổ, nhờ đầu tư thâm canh nên năm nào anh cũng có thu về 1,7 tấn thóc và 1,6 tấn bắp. Tổng thu nhập cả năm của gia đình anh khoảng 40 triệu đồng, trừ chi phí còn lãi 20 triệu đồng. Có vốn, anh tiếp tục đầu tư mở rộng nuôi gà và xây 50 m² hồ để nuôi lươn.

TÔN THU PHƯƠNG



Người có duyên với sân khấu

Sinh ra ở miền quê núi Ấn sông Trà, ngay từ nhỏ, Tôn Thị Bích Khuê đã tỏ ra là một cô bé rất có duyên với sân khấu. Có lẽ vì thế mà Khuê chọn cho mình con đường gắn bó với sự nghiệp văn hóa thông tin.

Tháng 9/1991 Bích Khuê tốt nghiệp Trường văn hóa nghệ thuật Nghĩa Bình sau 4 năm theo học ngành múa. Khi ra trường, chị may mắn được về công tác tại Phòng Văn hóa - Thông tin huyện nhà và bắt đầu theo đuổi sự nghiệp của mình. Từ đó đến nay chị liên tục chứng tỏ là hạt nhân không thể thiếu trong việc gây dựng và phát triển phong trào văn nghệ quần chúng, không những của huyện mà còn góp phần vào phong trào chung của tỉnh.

Người hâm mộ sân khấu tỉnh nhà biết đến Bích Khuê không chỉ ở thành tích nổi trội của chị trong các kỳ liên hoan và hội diễn văn nghệ cấp tỉnh, khu vực và toàn quốc, mà trước hết là qua vai trò của người lĩnh xướng chương trình và qua chính các vai diễn xuất sắc mà chị đảm nhận. Với giọng nói truyền cảm, lời cuốn, luôn đi kèm với lối trình diễn tự tin, Bích Khuê lúc nào cũng thu hút người xem ở bất cứ chương trình, tiết mục nào mà chị xuất hiện. Gần đây, trong các chương trình dự thi của huyện, không những là diễn viên kiêm dẫn dắt chương trình, Bích Khuê còn là đạo diễn. Thành tích của huyện tại các cuộc đua tài cấp tỉnh không thể phủ nhận công lao của Bích Khuê trong vai trò là người đạo diễn. Giải nhất hội thi thiếu nhi kể chuyện toàn tỉnh năm 2000, giải nhất cuộc thi tìm hiểu về Đảng cấp tỉnh; giải nhất hội thi toàn dân tham gia phòng chống tội phạm cấp tỉnh năm 2000 và mới đây đoạt giải nhất hội thi hòa giải viên toàn tỉnh.

Công lao của Bích Khuê không chỉ nằm ở thành tích nổi bật ở các cuộc đua tài, mà còn chính ở tâm sức mà chị đã dành cho quá trình gây dựng, phát triển và xã hội hóa các hoạt động văn hóa thông tin. Bây giờ, khi vừa đi làm, vừa học đại học, vừa đi dạy múa, lại vừa là phát thanh viên của Đài truyền thanh Sơn Lĩnh, rồi phải lo tổ ấm gia đình, nhưng không lúc nào Khuê sao nhãng công việc. Qua thực tiễn mới thấy chị là người của công việc, của cống hiến, của nghệ thuật. Từng là chủ nhiệm Câu lạc bộ tiếng hát trẻ tỉnh Quảng Ngãi, Bích Khuê đã dành nhiều công sức vào việc phát hiện và bồi dưỡng những hạt nhân văn nghệ cho nhiều ngành, nhiều địa phương. Còn nhớ, Bích Khuê đã từng đem về cho lực lượng vũ trang tỉnh và cho Quân khu V chiếc Huy chương vàng lấp lánh trong hội diễn nghệ thuật toàn quân tổ chức tại Huế vào tháng 12/1993. Rồi Bưu điện, Cơ giới, Điện lực ..., ngành nào mời là chị đi diễn. Mà đã đi thì ắt phải có huy chương.

Mong muốn được cống hiến nhưng lại ngại nói về mình, đó là cá tính của Bích Khuê. Vì thế sẽ "xúc phạm" tới chị khi khẳng định tài năng hay một cái gì đại loại như vậy ở Tôn Thị Bích Khuê. Chỉ mong huyện sớm có một Nhà văn hóa thanh thiếu nhi để những người tâm huyết với nghề như Bích Khuê có chốn mà dụng võ.

NGỌC TOÀN

Làm cán bộ thuế là phải không ngừng học tập

Năm 1985, sau khi tốt nghiệp Trường trung học Tài chính - Kế toán III, Nguyễn Thanh về công tác tại Chi cục thuế Sơn Tịnh, làm nhiệm vụ quản lý thu thuế các cơ sở sản xuất tập thể tiểu thủ công nghiệp và hợp tác xã mua bán. Đến năm 1990, anh được phân công vào Tổ thu thuế quốc doanh và tập thể. Với kiến thức được trang bị ở trường, cộng với sự khiêm tốn, luôn chịu khó tìm tòi học



hỏi, Thanh đã từng bước tích lũy được nhiều kinh nghiệm và vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Từ năm 1990 đến năm 1997, tổ anh đều đạt và vượt chỉ tiêu được giao. Riêng năm 1997, đợt tăng cường quản lý cơ sở, năng động khai thác nguồn thu, đã đạt 150% kế hoạch. Năm 1998, khi được đề bạt làm Phó chi cục trưởng, anh cùng tập thể tháo gỡ kịp

thời những vướng mắc trong công tác hành thu, giữ vững danh hiệu đơn vị nhiều năm liền hoàn thành dự toán thu ngân sách.

Thanh cho rằng, làm cán bộ thuế là phải không ngừng học tập để nắm vững chủ trương chính sách, thành thạo nghiệp vụ chuyên môn. Bởi vì, suy cho cùng thu ngân sách là chuyển từ " cái túi tiền cá nhân " vào " quỹ tiền tệ tập trung ", không phải lúc nào cùng được các hộ kinh doanh đồng tình, cho nên phải biết kiên trì vận động, thuyết phục, phải có bản lĩnh đấu tranh với những cám dỗ đời thường. Trong công việc, anh luôn phối hợp với các cấp, các ngành để tạo sự hỗ trợ, nắm thông tin, phát hiện nguồn thu, chống thất thu và nợ đọng thuế. Luôn suy nghĩ để có những biện pháp hay trong quản lý, chỉ đạo. Biết coi trọng xây dựng đơn vị trở thành một tập thể đoàn kết, thật sự toàn tâm toàn ý. Với vai trò là một cấp ủy viên phụ trách đoàn thể, Thanh còn đưa hoạt động của chi đoàn và công đoàn cơ sở đi vào nề nếp, được huyện đoàn và công đoàn ngành nhiều lần tặng giấy khen.

Cha hy sinh, lớn lên trong những năm tháng khó khăn, Thanh luôn ý thức phấn đấu rèn luyện. Ngoài việc hoàn thành tốt nhiệm vụ, nhiều năm liền được Cục thuế và UBND tỉnh tặng bằng khen. Thanh còn tốt nghiệp đại học tài chính - kế toán và đang theo học cử nhân chính trị. Anh suy nghĩ "chỉ có học tập nâng cao kiến thức và trau dồi đạo đức cách mạng mới có thể đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, xứng đáng là thế hệ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc".

NH

Anh "Đưỡng gạch"



Bà con ở xã Tịnh Khê đặt cho anh Trương Dưỡng một cái tên mới là anh "Đưỡng gạch". Bởi vì anh Dưỡng là người chuyên sản xuất gạch ngói cung cấp cho các công trình xây dựng nhà ở của người dân nơi đây.

Anh Dưỡng xuất thân trong một gia đình nông dân nghèo. Năm 1968, tai họa ập đến gia đình anh, mẹ anh là nạn nhân trong 504 đồng bào vô tội do giặc Mỹ sát hại tại làng Mỹ Lại. Lúc đó

anh chỉ mới 12 tuổi, sống với người cha bệnh tật kinh niên và đứa em 8 tuổi. Nhờ sự dìu dắt của bà con xóm giềng, cha con anh đã vượt qua những ngày tháng đói nghèo, túng tẩn trên một vùng quê mà bọn địch giày xéo liên miên. Năm 1973, anh Dưỡng tham gia vào đội du kích của địa phương, rồi sau ngày giải phóng anh trở thành bộ đội biên phòng ở Đồn biên phòng 51 Sa Cần (huyện Bình Sơn). Năm 1977, rời quân

ngũ trở về địa phương với chiếc ba lô sờn, anh Dưỡng bắt tay vào việc khai hoang phục hóa đất đai. Vừa tham gia công tác chính quyền (giữ chức vụ xã đội phó) anh vừa là một nông dân cần cù, chịu khó. Bằng sự lao động miệt mài, cộng với người vợ đảm đang, chẳng bao lâu anh Dưỡng sắm được máy cày và máy cưa phục vụ nhân dân và có thu nhập khá.

Đời sống của nhân dân ở địa phương dần dà di lên, nhu cầu về xây dựng nhà cửa ngày một phát triển. Nhưng để có gạch ngói phục vụ cho xây dựng, người dân nơi đây phải đến tận huyện Tư Nghĩa hoặc các xã Nghĩa Đông, Nghĩa Chánh (thị xã Quảng Ngãi) để mua, do đó giá thành cao. Nhằm bắt được nhu cầu này, anh Trương Dưỡng đã đầu tư xây dựng một cơ sở sản xuất gạch ngói tại địa phương. Được đầu sản phẩm của anh làm ra cũng không tránh khỏi sự cạnh tranh quyết liệt với những sản phẩm khác. Tiêu chí của anh Dưỡng là đặt chất lượng sản phẩm lên hàng đầu. Vì vậy, dù sản phẩm của anh "sinh sau, đẻ muộn" nhưng đã chiếm lĩnh được thị trường. Đặc biệt, gạch ngói của anh luôn luôn bán hạ giá so với các loại gạch ngói khác, nhờ đó, làm đến đâu anh tiêu thụ hết đến đó. Hiện nay, anh Dưỡng có 2 cơ sở sản xuất gạch ngói (chủ yếu sản xuất gạch) hoạt động liên tục, mỗi tháng sản xuất hơn 60 ngàn viên gạch. Hai cơ sở này đã tạo cho gần 50 lao động có việc làm thường xuyên, thu nhập bình quân mỗi người từ 25 - 30 nghìn đồng/ngày.

Từ sản xuất gạch ngói mà gia đình của anh Trương Dưỡng trở nên giàu có, tổng thu nhập bình quân hàng năm từ 80 - 100 triệu đồng. Các con anh đều được cấp sách đến trường và là những học sinh xuất sắc, đứa con đầu lòng đang học đại học năm thứ 2 ở Đà Nẵng.

Anh Dưỡng không những là một nông dân kinh doanh giỏi mà còn là một thôn trưởng được bà con quý mến.

ANH TRÀ

Người biết khởi dậy sức trẻ



Hiểu được nỗi khổ của gia đình, năm 1985 sau khi tốt nghiệp PTTH, Tôn Long Bạc không thi vào đại học mà ở nhà làm ruộng và làm thêm nghề thợ hồ kiếm tiền giúp mẹ. Anh đăng ký tham gia lực lượng dân quân tự vệ. Hăng hái, nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm nên anh được

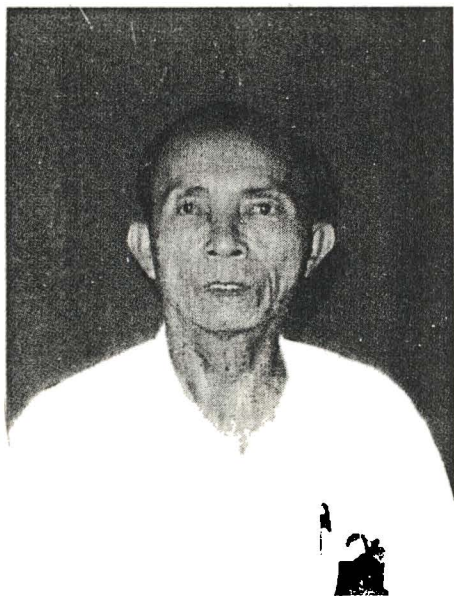
bầu làm Phó bí thư rồi Bí thư chi đoàn thôn Thống Nhất, xã Tịnh Ấn Tây. Năm 1996, anh vinh dự được đứng vào hàng ngũ của Đảng và đến năm 1997 được tin nhiệm cử làm Bí thư đoàn xã. Công tác đoàn và phong trào thanh niên ở Tịnh Ấn Tây thời đó hầu như bế tắc, xếp vào loại yếu nhất huyện. Đây là một thử thách lớn đối với anh. Mặc dù còn thiếu kinh

nghiệm làm công tác đoàn, nhưng với lòng nhiệt tình và quyết tâm vực dậy phong trào, anh bắt tay ngay vào công tác tổ chức. Được cấp ủy, chính quyền địa phương tạo điều kiện, anh cùng anh em trong ban chấp hành đến từng thôn, xóm để tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của thanh niên, giúp họ giải quyết những vướng mắc, động viên những đoàn viên hoàn cảnh khó khăn phải đi làm ăn xa sắp xếp thời gian để sinh hoạt có định kỳ. Sau hơn hai năm củng cố tổ chức đoàn toàn xã có gần 70 đoàn viên sinh hoạt ở 6 chi đoàn. Các chi đoàn sinh hoạt thường xuyên vào ngày rằm hàng tháng với nhiều nội dung thiết thực. Nhiệt tình của tuổi trẻ được khơi dậy nên đoàn viên thanh niên tích cực tham gia nhiều hoạt động. Trong hai năm đoàn xã vận động được 350 đoàn viên thanh niên ra quân 4 đợt để tu sửa kênh mương Thạch Nham. Trận lũ lụt cuối năm ngoái trong lúc gia đình mình bị nước lũ đe dọa, Bạc cũng cố gắng tập hợp cán bộ các phân, chi đoàn để giúp chuyển đồ đạc cho nhiều gia đình. Sau lũ, anh huy động lực lượng thanh niên xung kích tham gia dựng lại nhà của cho một số gia đình. Đoàn xã Tịnh Ấn Tây còn tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao và đạt nhiều kết quả.

Nhờ nỗ lực của anh và tập thể ban chấp hành, công tác đoàn ở xã Tịnh Ấn Tây vươn lên dẫn đầu khối đơn vị đoàn xã ở huyện. Năm qua, đoàn xã và cá nhân anh được Tỉnh đoàn Quảng Ngãi tặng bằng khen.

PHƯỢNG UYÊN

Làm kinh tế là phải mang lại hiệu quả kinh tế



Đó là câu nói đầy tự tin của anh Nguyễn Thế Mỹ - một nông dân sản xuất giỏi ở thôn Đông Hòa - xã Tịnh Hòa.

Anh Mỹ năm nay 62 tuổi và chị Đinh Thị Lý, vợ anh 58 tuổi, cả 2 vợ chồng đều là lao động chính trong gia đình. Bằng sức lao động của mình, anh chị đã từng bước tạo dựng cuộc sống, nuôi 4 đứa con ăn học đến nơi đến chốn, trong đó 1 cháu đã tốt

ngành đại học, 2 cháu tốt nghiệp trung cấp và 1 cháu đang học đại học sư phạm Ngoại ngữ Đà Nẵng. Anh kể, trước năm 1975 gia đình anh sống ở Sài Gòn. Anh hoạt động trong phong trào học sinh, sinh viên yêu nước. Sau năm 1975, gia đình anh về quê. Những ngày đầu đời sống vô cùng khó khăn.

thiếu thốn. Bảy giờ ruộng đất ở quê bỏ hoang nhiều nên anh xin địa phương khai hoang để sản xuất, giải quyết lương thực gia đình. Và cũng chính từ cây lúa, vợ chồng anh mở rộng các hoạt động chăn nuôi, làm vườn, trồng cây cảnh, đúc chậu trồng cây cảnh để bán, làm thêm nghề thuốc chữa bệnh. Mỗi năm, về chăn nuôi heo giống và heo thịt anh lãi khoảng 5 triệu đồng; vườn chuối thu nhập khoảng 1,2 triệu đồng. Vườn cây cảnh anh xây dựng từ năm 1976, nhưng đến năm 1997 mới chuyển sang làm kinh tế cây cảnh, thu nhập từ 4 - 5 triệu đồng; sản xuất chậu trồng cây cảnh trên 3 triệu đồng. Sau khi trừ các chi phí mỗi năm anh lãi trên 15 triệu đồng. Anh đã xây dựng một ngôi nhà khang trang với đầy đủ tiện nghi, mua sắm xe máy, nuôi con ăn học. Ngoài các hoạt động kinh tế đã có, anh dự định sẽ cải tạo lại khu vườn để trồng cây cảnh, hoa tết và trồng tiêu. Về chăn nuôi anh chuyển sang nuôi gà mái nòi, lai tạo với gà trống tây hoặc gà trống La-go để sinh ra gà F1 có hiệu quả kinh tế cao hơn.

Không chỉ làm kinh tế giỏi, anh Mỹ còn là người tham gia tích cực các công tác xã hội ở địa phương như các hoạt động nhân đạo, từ thiện; phong trào giáo dục - đào tạo; văn nghệ - thể thao ở xã và huyện; được chính quyền tin tưởng và bà con địa phương mến phục.

TRÀ MY

. Vàng dâu hiệu thảo

Có một người phụ nữ bình dị, chất phác mà rất dỗi yêu thương, đó là chị Lê Thị Tấn, thương binh hạng 3/4, ở thôn Bình Đông, xã Tịnh Bình. Chị là nàng dâu hiệu thảo, sống mẫu mực, tình nghĩa với gia đình chồng, với bà con làng xóm. Tiếng thơm của chị trong lòng mọi người cứ lan rộng ra mãi.

Chị Tấn kết duyên cùng anh Lê Cao Nghĩa năm 1966, trong lúc chị và anh cùng tham gia du kích, hoạt động cách mạng ở địa phương. Đầu năm 1972, khi chị có mang cháu Dũng được hai tháng thì nhận được tin dữ : Chồng hy sinh. Trong chiến tranh, chị còn phải chứng kiến dồn dập bao nỗi đau thất ruột : Nhiều người thân bị chết, hy sinh. Vượt lên trên nỗi đau, mắt mát, chị tích cực tham gia hoạt động cách mạng. Chồng hy sinh, chị ở vậy, không đi bước nữa, để nuôi đứa con trai duy nhất khôn lớn. Và cũng từ đó chị gắn kết cuộc đời mình với nhà chồng.

Năm 1979, người cha chồng ông Lê Cao Đức bị mắc bệnh nan y : Ung thư dạ dày. Cả một năm trời, chị ở hẳn bệnh viện. Ngày qua ngày không kể lúc sớm khuya, chị túc trực bên giường bệnh để chăm sóc lo lắng cho ông cụ. Năm tháng cuối, ông cụ nằm liệt giường, bàn tay chị chăm sóc cẩn thận, chu đáo từ cái ăn, cái mặc đến tắm rửa, vệ sinh cho tới ngày ông cụ mất. Nhiều y bác sĩ thời đó kể lại : "Lúc ấy chúng tôi cứ tưởng là con gái đi nuôi cha ruột, về sau mới biết là con dâu. Hình ảnh chị Tấn khiến chúng tôi và cả bệnh viện cảm phục".



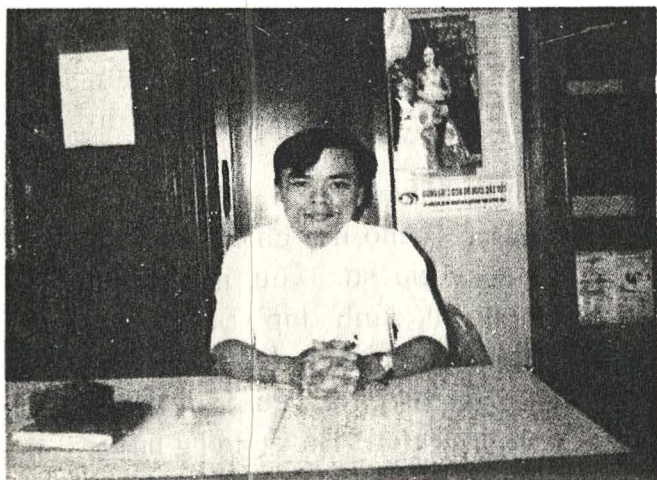
Đã hơn
30 năm nay,
trong ngôi
nhà nhỏ, lúc
nào cũng
ấm nồng
tình cảm,
nghĩa tình
mẹ chồng
nàng dâu.
Mặc dù
cuộc sống

còn bao lo toan, vất vả, nhọc nhằn, nhưng chị Tấn luôn dành tình yêu thương, sự chăm sóc đặc biệt cho mẹ chồng. Hơn 10 năm nay, người mẹ chồng vì tuổi già sức yếu, những vết thương cũ tái phát (do bị dịch tra tấn, đánh đập vì có chồng theo cách mạng, che giấu nuôi dưỡng cán bộ) nên bị đau ốm luôn, không làm được việc gì nữa. Thương mẹ, chị Tấn tất bật chăm lo, chạy vạy thuốc thang cho bà cụ. Bà cụ trong nước mắt ngân ngấn, thều thào nói với tôi: "Không có con Sáu Tấn thì tôi đã chết lâu rồi. Nó tội nghiệp, tốt bụng quá. Có được con dâu như Sáu Tấn đây, tôi thấy sung sướng mãn nguyện lắm". Dứa em chồng lúc ốm đau, cắt ruột thừa, chị Tấn lại lo lắng, chạy ngược chạy xuôi như người mẹ, người chị ruột rà đối với con, với em. Đối với hàng xóm láng giềng, chị sống mẫu mực, thân ái, sẵn sàng giúp đỡ mọi người khi gặp hoạn nạn, khó khăn.

Con người chị Lê Thị Tấn sống để yêu thương, để hy sinh. Tình yêu thương, đức hy sinh của chị được nhân dân quý trọng.

ĐỖ TẤN NGỌC

Một cán bộ chuyên trách dân số đem lại niềm tin cho mọi người



Đó là anh Phạm Đình Lân, cán bộ chuyên trách DS - KHHGD của xã Tịnh Hà. Đây là một xã có

số dân đông nhất huyện, có 3.434 hộ với 17 ngàn nhân khẩu. Anh Lân còn rất trẻ, năm nay mới 30 tuổi và đã có 5 năm công tác trong ngành.

Những ngày đầu nhận nhiệm vụ anh Lân không sao tránh khỏi những bỡ ngỡ, nhưng nhờ sự chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp, các ngành cùng với sự nỗ lực tìm tòi, học hỏi nên anh đã sớm xác định được tầm quan trọng của công tác dân số đối với sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội. Từ nhận thức đó, anh đã tích cực trong mọi công việc và bắt đầu suy nghĩ đề ra kế

hoạch hoạt động cụ thể cho công tác DS - KHHGD đạt kết quả. Để vận động được đối tượng trong diện sinh đẻ thực hiện các biện pháp tránh thai đạt chỉ tiêu được giao hàng năm, anh Lân đã biết chọn thời điểm thích hợp tham mưu với UBND xã; kết hợp với Đội dịch vụ KHHGD của huyện và trạm y tế xã, cùng với 24 công tác viên dân số mở các chiến dịch truyền thông dân số lồng ghép dịch vụ KHHGD. Anh Lân còn tham mưu với xã giao chỉ tiêu cụ thể cho các thôn và từng công tác viên đứng cánh. Đội ngũ công tác viên trong xã thường xuyên được anh động viên, giúp đỡ, hướng dẫn cách tuyên truyền vận động để thu hút các cặp vợ chồng áp dụng các biện pháp tránh thai. Anh đã không quản ngại khó khăn, luôn đi sâu sát từng địa bàn, nắm chắc đối tượng trong diện sinh đẻ, chủ động đến từng nhà để tuyên truyền vận động, làm cho mọi người thấy được lợi ích của việc thực hiện sinh đẻ có kế hoạch.

Là một cán bộ chuyên trách dân số DS - KHHGD, anh Phạm Đình Lân đã thực sự đem lại niềm tin cho mọi người, góp phần không nhỏ đưa tỷ lệ phát triển dân số của xã từ 1,7% đến nay xuống còn 1,1%. 5 năm liền Tỉnh Hà đều hoàn thành vượt mức chỉ tiêu DS - KHHGD được UBND tỉnh và UBDS - KHHGD tỉnh khen thưởng. Riêng anh Phạm Đình Lân 4 năm liền (1996 - 1999) được UBND huyện khen thưởng, được bầu là chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

Ý NHI

Con anh thương binh nhà nghèo học giỏi

Đó là em Lê Thị Ngọc Điểm, học sinh lớp 7 Trường trung học cơ sở Tịnh Hà (Sơn Tịnh). Em Điểm là con của anh Lê Đình Sơn, thương binh 1/4 đang làm nghề sửa xe đạp để kiếm sống và nuôi 3 con ăn học.

Nhìn em, với dáng vóc nhỏ nhắn, rụt rè, ít ai ngờ Điểm là một học sinh giỏi trong nhiều năm liền. Điểm thổ lộ : Cả nhà em chỉ sống bằng đồng lương



thương binh của cha (khoảng 500.000 đồng/tháng). Mẹ làm gần 3 sào ruộng, nhưng cũng không đủ ăn. Có lúc, em muốn nghỉ học, nhưng cha không cho. Cha nói, dù nhà nghèo, con có chí học, thì bằng cách nào cũng phải cho con đi học. Bây giờ, em đạt học sinh giỏi, cha mẹ mừng lắm !

Con đường để Điểm học giỏi cũng chính do người cha thương binh thôi thúc. Ngày ngày, theo thời gian biểu Điểm

đến trường học đều đặn và tham gia nhiệt tình các phong trào lao động, thể dục thể thao và văn nghệ của lớp, của trường. Ở nhà, Điểm siêng năng ôn tập các môn học và làm bài tập cẩn thận. Với Điểm, dành thời gian rảnh rỗi cho học tập là trên hết. Điểm đã tiết kiệm những đồng tiền thưởng, tiền bạn bè, bà con giúp đỡ để mua sách tham khảo, sách nâng cao như toán, văn, Anh văn, mua báo Tiền phong, báo Thiếu niên để đọc, không ngừng mở rộng kiến thức. Mỗi lần mẹ đi chợ, Điểm đều nhờ mẹ mua sách, báo để đọc. Trong khi học, gặp những bài toán khó, đề văn khó, Điểm không nản chí, mà tập trung tra cứu sách tham khảo, hỏi bạn bè cùng lớp và thông qua học nhóm giúp em vươn lên học tốt. Cô giáo Nguyễn Thị Bích Huệ, chủ nhiệm lớp 7₁ của trường nhận xét: Em Điểm có sức học, tiếp thu bài giảng nhanh và rất nhạy cảm với môn văn học. Nhiều bài văn Điểm làm, khi chấm thầy cô cứ tưởng em chép từ trong sách ra. Nhưng qua nhiều lần kiểm tra bài tập và thi học kỳ em đều thể hiện rất tốt nội dung bài làm. Những bài văn hay, điểm cao của em, cô giáo thường đọc cho cả lớp nghe để tham khảo. Không những biết lo cho mình, mà Điểm còn thực hiện tốt chương trình "đôi bạn học tập". Năm học qua, em đã giúp một số bạn học yếu trong lớp đi sinh hoạt nhóm, làm những bài tập khó, đọc một số bài văn hay để cùng nhau trau dồi môn học, vươn lên học tốt.

Trong hoàn cảnh gia đình nghèo khó, nhưng cô bé Lê Thị Ngọc Điểm vẫn thể hiện rõ nghị lực và liên tục đạt bậc học sinh giỏi của trường, là một tấm gương con ngoan trò giỏi.

MINH TRÍ

Chị Khóa hết lòng vì người bệnh



Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, chị Phạm Thị Khóa, Trưởng trạm y tế xã Tịnh An bắt đầu tham gia công tác

y tế. Bây giờ ở tuổi 49, nhưng trông chị vẫn còn nét tươi vui, khỏe khoắn và nhanh nhẹn.

Mặc dù hoạt động trong điều kiện hết sức khó khăn về nhiều mặt, lương bổng và phụ cấp hàng tháng lúc bấy giờ không có, đời sống kinh tế gia đình bị thiếu hụt, nhưng với lòng yêu nghề, chị đã vượt qua mọi khó khăn ban đầu để được chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân tại địa phương mình. Với chức năng là Trưởng trạm y tế, chị thường xuyên có mặt tại trạm để điều hành và giải quyết công việc, tạo được mối quan hệ đoàn kết với nhân viên và luôn tìm cách để không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ. Tuy tuổi đã lớn, nhưng chị vẫn

chịu khó học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Từ cán bộ y tế sơ học, nay chị đã có trình độ chuyên môn điều dưỡng trung học. Nhờ đó, các nhiệm vụ chuyên môn và chương trình y tế Quốc gia trên giao cho xã luôn đạt và vượt chỉ tiêu. Công tác tiêm chủng mở rộng phòng ngừa 6 bệnh truyền nhiễm ở trẻ em hàng năm đạt 100%, quản lý tốt số chị em phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ và tiêm phòng uốn ván cho phụ nữ có thai đạt 100%. Điều đáng ghi nhận là hiện nay 100% chị em phụ nữ trong xã đều được sinh đẻ tại trạm và chưa có trường hợp nào xảy ra tai biến. Trong công tác DS-KHHGD, chị Khóa luôn chủ động phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể để vận động đối tượng sinh đẻ thực hiện các biện pháp tránh thai. 3 năm gần đây xã Tịnh An luôn đạt 120 đến 150% chỉ tiêu DS-KHHGD. Đặc biệt, cuối năm 1999, 2 trận lũ lụt lớn xảy ra, trạm y tế bị ngập nước từ 1,2 m đến 1,5 m. Mưa lớn, nước dâng cao, nhưng chị vẫn kiên trì bám trụ tại trạm và đã ngâm mình dưới nước trong 2 ngày đêm để bảo vệ tài sản, thuốc men không bị trôi, hư hỏng. Và ngay trong cơn lũ dữ chị đã can đảm kê giường lên bàn để sản phụ sinh an toàn, sau khi sinh, chị đã chăm sóc chu đáo nên không có tai biến gì xảy ra. Thực hiện lời dạy của Bác Hồ "Lương y như từ mẫu", trong 25 năm qua, chị Phạm Thị Khóa đã đem hết khả năng của mình phục vụ cho sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân, luôn coi nỗi đau của người bệnh như nỗi đau của mình và luôn đặt lợi ích tập thể lên trên lợi ích cá nhân để phục vụ người bệnh được tốt. Đó là niềm vui lớn nhất trong đời chị.

Là một trưởng trạm y tế hết lòng vì người bệnh, một đảng viên gương mẫu, tiên phong đi đầu trong mọi công việc được nhân dân tin yêu, đồng nghiệp quý trọng, chị Phạm Thị Khóa thật xứng đáng là một tấm gương sáng trong ngành Y tế.

Ý NHI

Người biết vượt lên hoàn cảnh



Chuyện thoát nghèo vươn lên làm ăn khá giả của Nguyễn Tiến Đức, 34 tuổi, ở thôn Hương Nhượng Nam, xã Tịnh Đông xem ra cũng khá thăng trầm. Năm 1986, khi vợ chồng ra ăn riêng, tài sản vốn vẹn chỉ có một bộ đồ hàn. Anh mở quán sửa xe đạp, chị bán nước mía, nấu rượu, nuôi heo. Tay nghề của anh khá, biết coi trọng chữ tín, nên khách hàng

ngày một đông, cuộc sống dần ổn định, có đồng ra đồng vào. Nhưng, lúc này anh lại sa vào dề dóm, bao nhiêu của nả dành dụm lần lượt đội nón ra đi, nợ nần chồng chất. Lúc túng quẫn anh liều mình lên núi cửa bom. Tưởng rằng, cuộc sống gia đình đi vào ngõ cụt, may mà Đức kịp tỉnh ngộ, nhận ra lỗi lầm và quyết chí làm lại từ đầu. Anh lại sửa xe, bán nước mía, mua bán phế liệu, chắt chiu, tích góp từng đồng. Năm 1996, anh bắt đầu lập vườn. Mảnh vườn của anh nằm trên triền đồi, đất xấu, thiếu nước tưới, anh đào giếng, đưa đất tốt lên, chặt bỏ

các loại cây tạp, thiết kế lại từng lô và đọt đầu đưa vào trồng 300 gốc tiêu, xen giữa các hàng tiêu là dứa. Phần lớn những công việc này anh chăm cùi làm ban đêm, còn ban ngày sửa xe, mua bán, đi thò thuê. Năm 1998, anh đem chiếc xe honda thể chấp ngân hàng và mượn thêm của anh em, bạn bè dựng một lò gạch. Anh lại làm phơ, đốt lò, rồi thò gạch đi bán. Cứ thế, tích lũy dần, cuối năm đó, anh dành dụm mua chiếc xe công nông và đầu năm 2000, anh mở thêm cửa hàng bán xi măng, sắt thép.

Có ngôi của Đức bây giờ là một vườn tiêu 500 gốc, trong đó 300 gốc đã cho quả, cộng với 3000 bụi dứa. Lò gạch của anh xây dựng qui củ, có máy móc và 17 công nhân. Anh hàng ngày "ôm" chiếc công nông rong ruổi mọi ngõ ngách xóm làng, ai thuê gì chỗ nấy, còn vợ anh trông coi cửa hàng vật liệu xây dựng. Anh cho biết, năm 1999 anh lãi ròng gần 70 triệu, riêng chiếc xe công nông thu lãi hơn 40 triệu. Hiện nay, từ các nguồn sản xuất kinh doanh và dịch vụ, mỗi ngày anh thu lãi bình quân từ 250 - 300 ngàn đồng.

Đã thành ông chủ, nhưng Đức vẫn quần quật suốt ngày, vừa điều hành công việc vừa lao động cật lực không nề hà bất cứ việc gì. Anh chăm chỉ làm lụng và giúp đỡ những người xung quanh. Ai trong xóm thôn cần sửa lại nhà cửa mà thiếu tiền, anh sẵn sàng cho mượn gạch ngói, xi măng và trả dần, không tính lãi. Anh em công nhân cảm thấy yên tâm vì có công ăn việc làm thường xuyên, luôn được tôn trọng và ai cũng nhận được ở anh sự giúp đỡ thân tình.

Sống nghị lực, khát khao vươn tới, Nguyễn Tiến Đức biết vượt lên khỏi hoàn cảnh và đang từng bước khẳng định mình.

Q.L



Chị thông minh thì chưa đủ

Đỗ Trần Anh Quyên, sinh năm 1990, học sinh lớp 5G Trường tiểu học Tịnh Kỳ (Sơn Tịnh), có gương mặt sáng sủa bộc lộ tố chất thông minh. Thuở mới lên 3, Quyên đã biết đọc, lên 4 tuổi, em đã viết được thư gửi bố công tác ở xa. Cũng trong năm này, thấy em ham học, mẹ em, chị Trần Thị Ka, giáo viên Trường trung học cơ sở Tịnh Kỳ cho em vào lớp 1 (gỏi) và bất ngờ cuối năm học em đứng nhất lớp, nhưng do chưa đủ tuổi nên năm học 1995 - 1996, em mới chính thức vào lớp 1. Từ đó đến nay, năm nào em cũng đạt học sinh giỏi. Năm lớp 4, em đạt giải khuyến khích học sinh giỏi khối lớp 4 cấp huyện. Năm học 1999 - 2000, một lần nữa bảng thành tích của em có thêm giải nhì học sinh giỏi cấp tỉnh, trong đó điểm

toán đạt 19,5/20 điểm và điểm thi tốt nghiệp tiểu học cũng đạt 19,5/20 điểm. Kết quả đó, ngoài vốn thông minh còn là cả một quá trình rèn luyện, phấn đấu vươn lên. Ngoài giờ học Quyên cũng rất thích chơi với các bạn, thích xem phim, nhất là các chương trình dành cho Thiếu nhi và đọc báo Thiếu niên Tiền phong. Nhưng lôi cuốn em nhất là chương trình " Đường lên đỉnh Olympia". Theo em, các anh chị tài thật, vừa học giỏi, vừa nhanh nhẹn, em xem để học tập và mong ước được như các anh các chị. Cái đáng quý nhất của Quyên là tính tự học, biết sắp xếp thời gian một cách hợp lý, khoa học. Cùng với sự giúp đỡ của bố mẹ, em đã học xong chương trình toán lớp 6 và học thêm tiếng Anh.

Không những học giỏi, Quyên còn hát hay, chơi cờ vua rất cừ. Trong hai lần thi vở sạch chữ đẹp do trường tổ chức, em đều đạt giải A. Học giỏi, nhưng Quyên cũng rất khiêm tốn, ít thích nói về mình.

Thầy Phan Duy Vũ, giáo viên chủ nhiệm của Quyên - người trực tiếp bồi dưỡng học sinh giỏi của trường năm học vừa qua cho rằng, nếu có điều kiện tốt Quyên sẽ phát huy được sức học của mình.

QUỐC TRUNG

MỤC LỤC

| | <i>Trang</i> |
|--|-------------------|
| • Lời (và ảnh) Hồ Chủ tịch nói về người tốt việc tốt | 5 |
| • Cùng bạn đọc | 6 |
| • Sự đổi mới của quê hương đã chấp cánh cho tôi | NGỌC TOÀN 11 |
| • Người nuôi tôm giỏi | ANH VINH 14 |
| • Phạm Văn Nhân - một điều tra viên giỏi | NGUYỄN HÀ 16 |
| • Cây dưa đã đưa lại no ấm cho gia đình tôi | PHƯƠNG UYÊN 18 |
| • Nguyễn Toàn Thắng - một gương sáng thương binh | QUỐC TRUNG 20 |
| • Tuổi càng cao càng say mê sáng tạo | ĐỖ TẤN NGỌC 22 |
| • Cô bé học giỏi, chăm làm | KIM YẾN 24 |
| • Không cam chịu đói nghèo | QUỲNH TRANG 26 |
| • Giỏi chăn nuôi và làm dịch vụ | XUÂN LONG 28 |
| • Năng nhặt chặt bị | THÁI ANH 30 |
| • Bác Tòng về hưu nhưng không nghỉ | NGUYỄN HÀ 32 |
| • Sáu năng nghĩa tình | MINH ĐÍCH 34 |
| • Dốc lòng cho công tác hội | PHƯƠNG UYÊN 36 |
| • Dũng cảm cứu người bị nạn | XUÂN PHƯỚC 36 |
| • Người nông dân biết cách làm giàu | TÙNG CHI 40 |
| • Một nhà giáo tận tâm với nghề | THÁI ANH 42 |
| • Vượt khó học giỏi | XUÂN LỘC 44 |
| • Làm giàu nhờ chăn nuôi | QUỐC TRUNG 46 |
| • Hành trình từ nghèo khó đến giàu có | KIM QUỐC 48 |
| • Bến thành công chờ người cố gắng | QUỲNH TRANG 50 |
| • Một chủ tịch hội say mê với công việc | PHƯƠNG UYÊN 52 |
| • Giỏi việc nước lẫn việc nhà | TÔN THU PHƯƠNG 54 |

- Người có duyên với sân khấu **NGỌC TOÀN 56**
- Làm cán bộ thuế là phải không ngừng học tập **N.H 58**
- Anh "Đuống gạch" **ANH TRÀ 60**
- Người biết khơi dậy sức trẻ **PHƯỢNG UYÊN 62**
- Làm kinh tế là phải mang lại hiệu quả kinh tế **TRÀ MI 64**
- Nàng dâu hiếu thảo **ĐỖ TẤN NGỌC 66**
- Một cán bộ chuyên trách dân số đem lại niềm tin.... **Ý NHI 68**
- Con anh thương binh nhà nghèo học giỏi **MINH TRÍ 70**
- Chị Khóa hết lòng vì người bệnh **Ý NHI 72**
- Người biết vượt lên hoàn cảnh **Q.L 74**
- Chỉ thông minh thì chưa đủ **QUỐC TRUNG 76**

Thư viện tỉnh Quảng Ngãi



DCN.000729